CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ

CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI MỸ

Tập 9. Số 1 | TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ CỦA BỘ NGOẠI GIAO HOA KỲ | Tháng 1-2004

BẢO VỆ SINH MẠNG, KHÔI PHỤC CUỘC SỐNG

CHƯƠNG TRÌNH DỠ BỎ MÌN CỦA HOA KỲ

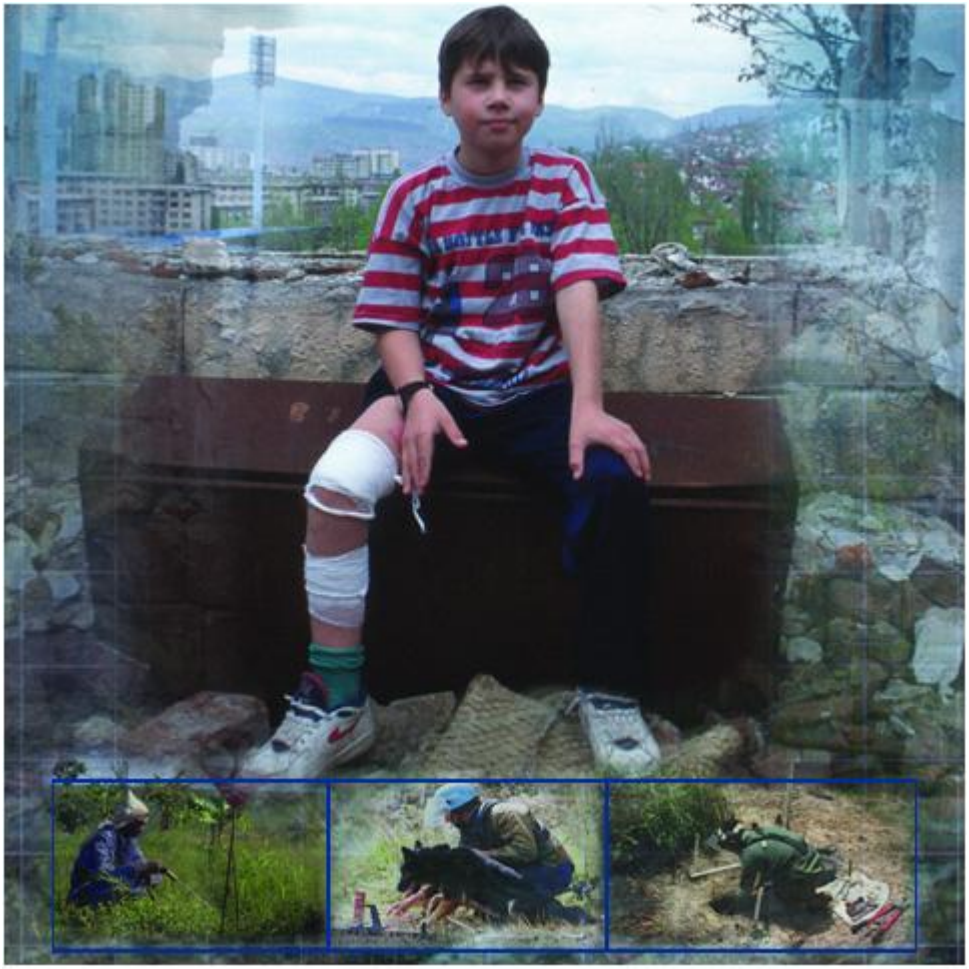

PROTECTING LIVES, RESTORING LIVELIHOODS:

THE U.S. PROGRAM TO REMOVE LANDMINES

PHẤN ĐẤU CHẤM DỨT TẤN THẢM KỊCH NÀY

Trên phạm vi toàn thế giới từ Afghanistan đến Zambia, Hoa Kỳ cùng với một số chính phủ, các tổ chức tư nhân và Liên Hợp Quốc đang hết mình cung cấp viện trợ hành động nhân đạo liên quan đến vấn đề mìn cho hơn 60 quốc gia bị ảnh hưởng bởi mìn chưa nổ. Nhờ có những nỗ lực này trong suốt thập kỷ vừa qua mà con số thương vong do mìn trên toàn thế giới đã giảm từ ước tính chung là 26.000 người một năm trong năm 2000 xuống còn một nửa trong năm 2002; hàng nghìn kilômét vuông đã được dọn sạch mìn trên từng mét vuông một; hàng nghìn nạn nhân của mìn còn sống sót hiện đang sử dụng các bộ phận chân tay giả.

Nhưng trên thực tế hàng triệu quả mìn chưa nổ gây chết người vẫn còn sót lại sau những cuộc xung đột trước đây và có khả năng giết chết hoặc gây thương tật cho con người bất kỳ lúc nào. Đàn ông, phụ nữ, và trẻ em ở nhiều nước vẫn phải chịu những rủi ro và tàn phế khi đi mưu sinh hàng ngày. Thương vong vẫn ở mức khủng khiếp và hàng trăm nghìn nạn nhân sống sót do tai nạn mìn vẫn cần trợ giúp.

Thông qua sự hợp tác của xã hội dân sự và thành phần tư nhân hỗ trợ cho những nỗ lực chính thức của Hoa Kỳ và các quốc gia tài trợ khác dưới hình thức thiết lập các quan hệ đối tác hành động về vấn đề mìn, chúng ta có thể tạo ra sự biến đổi còn lớn lao hơn trong cuộc sống của người dân trên toàn thế giới. Chúng ta có thể giúp các bậc phụ huynh cho con cái mình đi ra ngoài chơi mà không sợ con mình sẽ không trở về nhà nữa.

Chúng ta có thể giúp những người dân quê có đầy đủ thức ăn nhờ khai hoang vỡ hóa đồng ruộng để trồng trọt. Chúng ta có thể giúp những người còn sống sót sau tai nạn mìn hòa nhập hoàn toàn vào cộng đồng của mình. Chúng ta có thể giúp phát triển những công nghệ mới để việc phá mìn hiệu quả và ít nguy hiểm hơn. Chúng ta có thể giáo dục tuyên truyền những người sống ở khu vực có mìn biết cách tự bảo vệ mình và bảo vệ gia đình của họ.

Chúng ta có thể giúp hàn gắn những mảnh đời tan vỡ và giúp hàn gắn những xã hội bị tổn thương.

Tóm lại, chúng ta có thể giúp tạo ra một môi trường an toàn và ổn định để tự do và vận hội có thể phát triển.

Tôi vui mừng hoan nghênh các bạn đến với số tạp chí này của Chương trình Nghị sự Chính sách Đối ngoại Hoa Kỳ, trong đó phân tích những thách thức đối với hành động chống mìn toàn cầu và nêu bật thành tích to lớn của Mỹ trong việc hợp tác, xây dựng sự đồng thuận, và lãnh đạo trên phạm vi quốc tế nhằm chấm dứt thảm kịch về mìn này.

Ngoại trưởng Colin L. Powell
Ngày 21/1/2004

CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI MỸ

Tạp chí Điện tử của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ

Bảo vệ sinh mạng, khôi phục cuộc sống: Chương trình dỡ bỏ mìn của Hoa Kỳ

http://vietnam.usembassy.gov/wwwhta109_0.html

MỤC LỤC

TRỌNG TÂM

HÀNH ĐỘNG NHÂN ĐẠO CHỐNG MÌN CỦA HOA KỲ: LÀM CHO THẾ GIỚI AN TOÀN HƠN 9

Lincoln P. Bloomfield Jr.
Đại diện Đặc biệt của Tổng thống và Ngoại trưởng về Hành động chống mìn và là Trợ lý Ngoại trưởng về các vấn đề chính trị-quân sự

QUỸ NẠN NHÂN CHIẾN TRANH LEAHY - MỘT CHƯƠNG TRÌNH QUAN TRỌNG TRONG VIỆN TRỢ NHÂN ĐẠO CỦA HOA KỲ 19

Thượng Nghị sỹ Hoa Kỳ Patrick J. Leahy - Đảng viên Dân chủ bang Vermont

ÁP DỤNG DỊCH TỄ HỌC VÀO LĨNH VỰC KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CỦA MÌN 25

Mark Anderson, Tiến sỹ Y học và Thạc sỹ về Y tế Cộng đồng (MPH) và Michael Lipton Gerber, MPH
Trung tâm Sức khỏe Môi trường Quốc gia, Cơ quan Kiểm soát Bệnh dịch Hoa Kỳ

BỘ QUỐC PHÒNG HOA KỲ: CHIA SẺ ĐÀO TẠO VÀ CÔNG NGHỆ VỚI CỘNG ĐỒNG QUỐC TẾ 31

Biên soạn từ báo cáo của Bộ Quốc phòng Hoa Kỳ

BÌNH LUẬN

QUAN HỆ CÁ NHÂN-CỘNG ĐỒNG LÀ KHÔNG THỂ THIẾU KHI GIÚP ĐỠ NẠN NHÂN CỦA MÌN 37

Kenneth R. Rutherford - Đồng Sáng lập Mạng lưới Nạn nhân của mìn, Giáo sư Chính trị thuộc Đại học Tây Nam Bang Missori

NHỮNG QUAN NIỆM SAI LẦM VÀ SỰ THẬT VỀ VẤN ĐỀ DỠ BỎ MÌN 45

Colin King - Chủ tịch Hội Colin King và Liên danh, Biên tập viên Tạp chí Jane về Mìn và Dỡ bỏ Mìn

BÁO CÁO VỀ CÁC NƯỚC

CAMPUCHIA: GIẢM THƯƠNG VONG, ĐỂ ĐẤT LẠI ĐƯỢC SỬ DỤNG CÓ HIỆU QUẢ 55

SỐ LIỆU

CƠ QUAN HÀNH ĐỘNG DỠ MÌN CỦA LIÊN HỢP QUỐC **59**

TÀI LIỆU THAM KHẢO

SÁCH BÁO **64**

Các quan điểm đáng chú ý khác

CÁC TRANG WEB **66**

Các kết nối đến thông tin về các vấn đề liên quan

Hình ảnh trang bìa do Tạp chí Hành động Chống mìn thuộc Trung tâm Thông tin Hành động tại ĐHTH James Madison ở Harrisonburg, Virginia

Tập 9, Số 1 CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI MỸ **Tháng 1/2004**

Văn phòng các Chương trình Thông tin Quốc tế (IIP), Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ cung cấp các sản phẩm và dịch vụ thông tin nhằm giúp cho độc giả nước ngoài hiểu được chính sách, xã hội và văn hóa Mỹ. IIP xuất bản năm tạp chí điện tử nghiên cứu những vấn đề cốt lõi mà hiện nay nước Mỹ và cộng đồng quốc tế đang phải đối mặt. Những tạp chí này gồm *Triển vọng Kinh tế, Những Vấn đề Toàn cầu, Những Vấn đề Dân chủ, Chương trình Nghị sự Chính sách Đối ngoại Mỹ, Xã hội và Giá trị Mỹ*, cung cấp báo cáo về chính sách của Mỹ cùng các thông tin phân tích, bình luận và mấu chốt về các lĩnh vực chủ đề.

Tất cả các báo này đều được xuất bản bằng tiếng Anh, Pháp, Bồ Đào Nha và Tây Ban Nha, những số chọn lọc còn được xuất bản bằng tiếng Arập và tiếng Nga. Các số bằng tiếng Anh được xuất bản hàng tháng. Các bản dịch sang tiếng khác thường ra sau từ 2 đến 4 tuần so với bản tiếng Anh.

Các ý kiến nêu trên các tờ báo không nhất thiết phản ánh quan điểm hoặc chính sách của chính phủ Mỹ. Bộ Ngoại giao Mỹ không chịu trách nhiệm về nội dung và khả năng truy cập thường xuyên đến các trang web kết nối với các báo, trách nhiệm đó hoàn toàn thuộc về các nhà quản trị các trang web đó. Các bài báo có thể được dịch và đăng lại ở nước ngoài trừ các bài có yêu cầu xin phép bản quyền. Người có ý định sử dụng các bức ảnh có bản quyền buộc phải xin bản quyền để sử dụng qua các cơ quan giữ bản quyền.

Các số báo hiện hành, số cũ và thông tin về các số sắp ra có thể được truy cập qua trang chủ của IIP trên Internet tại địa chỉ: http://usinfo.state.gov/journals/journals.htm. Các bài báo được lưu dưới nhiều dạng khác nhau để tiện xem trực tuyến, gửi đi, tải xuống và in ra. Các ý kiến đóng góp xin gửi đến Đại sứ quán Mỹ (Phòng Thông tin-Văn hóa) hoặc gửi đến toà soạn địa chỉ:

Editor, U.S. Foreign Policy Agenda
Political Security - IIP/T/PS
U.S. Department of State
301, 4th Street, SW
Washington, D.C. 20547
Unites States of America
Email: ejforpol@state.gov

Chịu trách nhiệm xuất bản . Judith S. Siegel

Tổng biên tập . . . . . . Michael T. Scanlin

Thư ký toà soạn . . . . . . David Anthony Denny

Phó Tổng biên tập. . . . . . Christian Larson

Trợ lý ban biên tập . . . . . . Brenda Butler
Jennifer Flahive
Soo Jung Han
Merle David Kellerhals, Jr.
Margaret Ann McKay
Jody Rose Platt
Jacquelyn S. Porth
Jay Richter
Christopher Siefken

Chuyên viên Tham khảo . . . Samuel Moncrief Anderson
Camille Lyon
Rebecca Ford Mitchell
Vivian Stahl
Liliana Vivanco

Trợ lý Chương trình . . . . . . Tracy Nelson

Phụ trách Mỹ thuật. . . . . . Min-Chih Yao

Trợ lý mỹ thuật. . . . . . Sylvia Scott

Ban biên tập. . . . . . James Bullock
George Clack
Judith S. Siegel

HÀNH ĐỘNG NHÂN ĐẠO VỀ MÌN CỦA HOA KỲ: LÀM CHO THẾ GIỚI AN TOÀN HƠN

Lincoln P. Bloomfield Jr.
Đại diện Đặc biệt của Tổng thống và Ngoại trưởng về Hành động chống mìn và là Trợ lý Ngoại trưởng về các vấn đề chính trị-quân sự

Hoa Kỳ là nước đi đầu trên thế giới về hành động nhân đạo chống mìn và đã đóng góp hơn một nửa trong tổng số 1,7 tỷ đô-la Mỹ của toàn thế giới nhằm giảm tác động của mìn chưa nổ từ năm 1993 đến nay. Ông Bloomfield nói rằng các bộ Ngoại giao, Quốc phòng, và Giáo dục của Hoa Kỳ, Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID), và Cơ quan Kiểm soát Dịch bệnh (CDC) của Hoa Kỳ đang triển khai các chương trình hành động chống mìn rất quan trọng phối hợp với Chương trình Hành động Nhân đạo Chống mìn của Hoa Kỳ. Hành động chống mìn thể hiện những giá trị cốt lõi của Mỹ - đó là sự tôn trọng cuộc sống con người, chăm lo giảm bớt sự đau khổ của con người, và ủng hộ sự độc lập và tự lập về kinh tế.

Những quả mìn sót lại chưa nổ, di chứng của những cuộc chiến đã qua, những cuộc bạo loạn và những chế độ kinh hoàng cầm quyền trong nước đã giết chết hoặc làm tàn phế hàng nghìn người mỗi năm ở hàng chục nước trên thế giới. Rất nhiều mìn chưa nổ (hay còn gọi là mìn câm), ước tính có tới hàng triệu quả, đang tàn phá nhiều khu vực trên cả hai bán cầu. Mìn và vũ khí chưa nổ (UXO) phá hoại việc cung cấp viện trợ nhân đạo, nông nghiệp, thương mại, giáo dục và sự phát triển xã hội. Những chất nổ còn sót lại của chiến tranh này làm cạn kiệt những nguồn lực vốn rất ít ỏi dành cho y tế và cản trở quá trình tái thiết hậu chiến cũng như phục hồi kinh tế ở những khu vực nghèo đói cần cứu trợ nhất. Mìn còn sót lại là một thảm họa nhân đạo kéo dài tình trạng đói nghèo, tuyệt vọng và sự bất ổn định trong khu vực.

Hành động nhân đạo chống mìn (HMA) là thuật ngữ được dùng để chỉ hoạt động dò và dỡ bỏ mìn; giáo dục về nguy cơ do mìn gây ra; hỗ trợ nạn nhân sống sót do mìn gây ra; và nghiên cứu, phát triển các kỹ thuật và công nghệ dỡ bỏ mìn mới. Chỉ tính riêng từ năm 1993 khi Hoa Kỳ thiết lập chương trình hành động liên ngành chống mìn nhằm đưa vào khuôn khổ chính thức những hoạt động dỡ bỏ mìn nhân đạo bắt đầu từ năm 1988, Hoa Kỳ đã chi hơn 700 triệu đô-la Mỹ cho hoạt động này. Mìn được dỡ bỏ thông qua chương trình này hầu hết được chế tạo và thả bởi các chính phủ và chế độ khác mà một số nay không còn tồn tại nữa hoặc bởi các chủ thể phi nhà nước như các nhóm du kích, thường dân tham gia vào xung đột giữa các địa phương, các băng nhóm cướp và bọn khủng bố.

Hành động nhân đạo chống mìn là một vấn đề lưỡng đảng và đã nhận được sự ủng hộ rộng rãi ngày càng tăng của cả đảng viên đảng Cộng hòa và Dân chủ trong Quốc hội Mỹ. Chính quyền Clinton đã

đưa ra Chương trình Dỡ bỏ Mìn Nhân đạo chính thức đầu tiên và Chính quyền Bush tiếp tục đẩy mạnh chương trình này. Hành động chống mìn thể hiện những giá trị cốt lõi của người Mỹ, đó là sự tôn trọng cuộc sống, chăm lo giảm bớt sự đau khổ của con người, ủng hộ sự độc lập và tự lập về kinh tế, và quan tâm đến động vật hoang dã và các loài động vật khác trong nước.

VAI TRÒ LÃNH ĐẠO CỦA HOA KỲ - KIÊN TRÌ ĐÚNG HƯỚNG

Những chương trình dỡ bỏ mìn đầu tiên được đưa ra vào cuối những năm 1980 và đầu những năm 1990 ở Afghanistan và Campuchia. Những chương trình phần lớn được Chính phủ Mỹ tài trợ này đã đặt nền móng cho một phong trào rộng khắp thế giới tập hợp dư luận quốc tế và huy động những nguồn lực tài chính to lớn nhằm giải quyết những thảm họa do việc sử dụng bừa bãi mìn nổ chậm gây ra. Hiện nay, các chương trình của Hoa Kỳ được phối hợp với các tổ chức đa quốc gia và liên chính phủ nhằm khuyến khích khả năng hành động chống mìn của từng địa phương, qua đó các nước bị ảnh hưởng bởi mìn có thể triển khai lâu dài các chương trình của mình.

Hoa Kỳ là thành viên sáng lập của hiệp ước mìn quốc tế đầu tiên là Nghị định thư Bổ sung về Mìn của Công ước về Một số Vũ khí Thông thường nhằm điều chỉnh việc sử dụng mìn sát thương, mìn chống tăng, chất nổ tự tạo và mìn treo. Trái lại Công ước Ottawa cấm mìn chỉ đề cập đến mìn sát thương và không đả động gì đến các chất nổ khác nói trên. Hoa Kỳ giúp soạn thảo Bản bổ sung đầu những năm 1980, có hiệu lực năm 1998 và được Hoa Kỳ phê chuẩn vào tháng 5/1999.

Những cột mốc quan trọng khác trong nỗ lực của Hoa Kỳ nhằm đảm bảo rằng nước này không làm trầm trọng thế vấn đề mìn trên toàn cầu:

1992 - Thực hiện lệnh cấm đơn phương về xuất khẩu mìn sát thương

1996 - Đề xướng dỡ bỏ mìn đơn phương khỏi vành đai Căn cứ Hải quân Mỹ ở Guantanamo, Cuba vì đây là bãi mìn nổ chậm cuối cùng do Mỹ kiểm soát trên thế giới. Công tác dỡ bỏ hoàn tất năm 1999 và kiểm tra bảo đảm chất lượng năm 2000.

1997 - Bổ nhiệm một quan chức cao cấp của Chính phủ Hoa Kỳ làm Đại diện Đặc biệt của Tổng thống phụ trách Hành động Chống mìn và thành lập các phòng thuộc Bộ Ngoại giao phụ trách các chương trình và quan hệ đối tác hành động chống mìn.

1998 – Hoàn tất việc phá hủy đơn phương 3,3 triệu quả mìn không tự hủy, chỉ giữ lại đủ số mìn dùng để huấn luyện, nghiên cứu và chế tạo, bảo vệ Hàn Quốc. Đa số mìn trong kho vũ khí của Hoa Kỳ đều là loại tự hủy không gây ra những tai nạn và những vấn đề lâu dài hàng thập kỷ sau như mìn nổ chậm.

2001 – Thành lập Lực lượng Phản ứng nhanh Dỡ bỏ Mìn đầu tiên trên thế giới hỗ trợ cho các hiệp định ngừng bắn và các giải pháp hòa bình trên thế giới, đẩy nhanh quá trình trở về của những người ly tán trong nước và người tỵ nạn, và phát động phong trào cứu trợ.

ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ

Những nỗ lực quốc tế đã thúc đẩy mạnh mẽ các chương trình hành động chống mìn. Cho đến nay:

- Hàng nghìn kilômét vuông đất đai đã được dọn sạch ở gần 60 nước.
- Số nạn nhân của mìn được báo cáo hàng năm đã giảm hơn một nửa từ mức 26.000 một năm.
- Hàng năm từ năm 2000, số mìn được dỡ bỏ nhiều hơn số mìn được sử dụng.
- Nhiều công nghệ và phương pháp phá mìn đã ra đời như loại xe phát quang cây cối chống mìn, thiết bị bảo vệ cá nhân cải tiến, các đội chó đánh hơi mìn và nhân viên phá mìn được huấn luyện giúp tăng cao hiệu quả và độ an toàn.
- Một loạt những tiêu chuẩn và các nghị định thư quốc tế đã được đưa ra nhằm giải quyết tất cả những vấn đề liên quan đến hành động nhân đạo chống mìn, giúp nâng cao hơn nữa tính hiệu quả và năng suất trong hoạt động này.

Trong những chương trình phá mìn trước đây, thành công được đánh giá qua con số mìn được dỡ bỏ, nhưng điều này không đánh giá thỏa ỏa đáng mức độ tiếp cận đất đai hoặc cơ sở hạ tầng của người dân do các chương trình dỡ bỏ mìn mang lại. Tương tự như vậy, đếm số người tham gia một khóa học về nguy cơ do mìn gây ra không thể cho chúng ta biết được khóa học này có thay đổi đáng kể những hành vi có thể dẫn đến rủi ro hay không.

Chúng ta phải gắn nỗ lực ở các cấp độ với những chỉ số kinh tế xã hội cụ thể như sản lượng lương thực tăng, số đường sá được sửa chữa, tỷ lệ thương vong giảm, và đời sống được cải thiện. Sự thất vọng của nhà tài trợ là một quan ngại có thật trong một thế giới còn bao nhiêu nhu cầu khác; do đó các viên chức phụ trách việc dỡ bỏ mìn phải sử dụng những phương pháp hoạt động có ý nghĩa nhất có thể được để thu hút thêm nguồn lực cho hoạt động này.

Các chương trình hành động nhân đạo chống mìn phải tập trung nỗ lực vào những nơi cần nhất, cân đối nguy cơ với nguồn lực để quyết định sử dụng tối ưu nguồn tài chính hiện có. Các kế hoạch triển khai chương trình phải vạch ra một "kết quả" dự kiến của viện trợ quốc tế, xác định các phương tiện đảm bảo giải quyết ngay lập tức những nguy cơ gay gắt nhất đối với một quốc gia và giải quyết sau những nhu cầu ít cấp bách hơn. Ví dụ, kết quả của những cuộc điều tra gần đây về tác động của mìn ở Sát và Yêmen rõ ràng cho thấy những vùng đất có nguy cơ gây thương vong lớn nhất và tác hại nhất về kinh tế ở những nước này thực ra chỉ chiếm một tỷ lệ nhỏ trong tổng số diện tích đất có mìn.

Bản thân những nước bị tác động phải coi hành động chống mìn là một ưu tiên quốc gia và đưa nó vào các chương trình phát triển chung của mình. Những nỗ lực của Hoa Kỳ tập trung vào việc giúp các quốc gia triển khai các chương trình dỡ bỏ mìn của họ để chúng ta có thể dần chuyển viện trợ sang cho các nước bị ảnh hưởng bởi mìn khác. Các chính phủ tiếp nhận phải chịu trách nhiệm về phân bổ các nguồn lực trong nước cho hành động chống mìn và quản lý chương trình. Nếu nguồn lực ít và giảm, các nước phải đưa ra những quyết định về ưu tiên rất khó khăn trong việc giải quyết các vấn đề do mìn gây ra của mình.

MỞ RỘNG TẦM NHÌN

Sự hủy hoại môi trường do mìn và UXO tràn lan càng làm trầm trọng thêm những vấn đề như đói nghèo và khó khăn về kinh tế. Lính phục viên và lực lượng dân quân vô kỷ luật sở hữu khối lượng lớn vũ khí nhỏ và các vũ khí hạng nhẹ khác phá hoại sự ổn định và pháp quyền. Cộng đồng quốc tế phải hợp tác tấn công giải quyết những vấn đề này.

Các cố gắng hành động nhân đạo chống mìn cần được mở rộng thành một giải pháp toàn diện hàn gắn vết thương chiến tranh và kiến tạo cơ hội phát triển kinh tế. Các cộng đồng dân cư là nền tảng của việc thiết lập những xã hội ổn định mà ở đó những người dân có thể trồng lương thực và vận chuyển hàng hóa ra chợ, thanh niên có cơ hội chứ không phải là đi lính, và trẻ em có thể đến trường an toàn.

Hành động nhân đạo chống mìn bản thân nó không phải là cứu cánh: thước đo thành công là sự tái thiết, hòa giải và phát triển. Để làm được điều này, các quốc gia bị tác động phải xây dựng năng lực quản lý và triển khai những chương trình dỡ bỏ mìn lâu dài. Điều này một phần có nghĩa là giảm số lượng người nước ngoài làm công tác dỡ bỏ mìn và tăng số lượng nhân viên bản xứ.

PHỐI HỢP LÀ CHÌA KHÓA

Tiền thôi chưa đủ để xây dựng được một thế giới an toàn không có mìn và các chất nổ còn lại khác của chiến tranh. Toàn bộ đội ngũ hành động chống mìn phải hợp tác với nhau để đảm bảo rằng những nỗ lực chung của chúng ta sẽ bổ sung cho nhau và những mục tiêu của chúng ta sẽ phù hợp. Các sáng kiến tài trợ hợp tác như Quỹ ủy thác Quốc tế về Phá mìn và Hỗ trợ Nạn nhân của mìn (ITF) đặt trụ sở ở Slovenia tài trợ cho khu vực Bancăng và Capcatz là một mô hình huy động nguồn lực. Thông qua thiết lập một hệ thống tài trợ phối hợp, Hoa Kỳ và 29 nước tài trợ khác đã huy động hơn 100 triệu đô-la Mỹ để hỗ trợ cho hoạt động dỡ bỏ mìn khu vực. Hoa Kỳ cũng đang hợp tác chặt chẽ với Liên minh châu Âu để phối hợp quản lý thông tin, các hệ thống thông tin địa tĩnh (GIS) của chúng ta và các cuộc điều tra về tác động.

QUAN HỆ ĐỐI TÁC CÔNG – TƯ

Chi phí dỡ bỏ hàng triệu quả mìn trên toàn thế giới là rất lớn, cũng như những chi phí liên quan như chăm sóc chấn thương, phục hồi chức năng, lắp chân tay giả, các hỗ trợ khác cho nạn nhân sống sót do mìn, và viện trợ phát triển cho các nền kinh tế địa phương, khu vực và quốc gia bị chiến tranh tàn phá. Một mình các chính phủ thì không đủ nguồn lực để đáp ứng những nhu cầu này. Các cá nhân, các hội dân sự và tôn giáo, các tổ chức phi chính phủ, các quỹ từ thiện, và các doanh nghiệp phải và cần phải đóng vai trò then chốt trong hoạt động nhân đạo chống mìn.

Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ đã đưa ra chương trình Đối tác Công-Tư Hành động chống Mìn năm 1999. Cho đến nay, nỗ lực này đã tạo ra hơn 40 quan hệ đối tác giúp hỗ trợ công việc tuy khó nhưng cần thiết là dỡ bỏ mìn, giáo dục những người dân có nguy cơ do mìn gây ra cần tránh những khu vực có mìn và hành vi nguy hiểm với các thiết bị nổ, giúp những người sống sót phục hồi và độc lập trở lại. Những nhà đóng góp tư nhân và phi lợi nhuận cho hoạt động nhân đạo chống mìn tiếp tục có những đóng góp quan trọng cho nỗ lực này; và họ xứng đáng được khen ngợi về những kết quả đạt được cho đến nay.

CON ĐƯỜNG PHÍA TRƯỚC

Việc đánh giá toàn diện chính sách về mìn của Chính phủ Hoa Kỳ đang được tiến hành. Nhiều cá nhân và các tổ chức phi chính phủ đang góp phần vào quá trình phối hợp liên ngành nhằm cân bằng giữa những vấn đề nhân đạo và những trách nhiệm đặc biệt về an ninh của đất nước chúng ta.

Cộng đồng quốc tế đã biết thêm nhiều điều kể từ khi bắt đầu hoạt động nhân đạo chống mìn cách đây hơn một thập niên. Các chính phủ tài trợ và các quốc gia bị tác động bởi mìn, các tổ chức quốc tế, và khu vực tư nhân đã thiết lập nên một mạng lưới quốc tế rộng lớn để giải quyết vấn đề mìn. Thông qua hợp tác với nhau, chúng ta có thể giúp thế giới thoát khỏi những tác hại của mìn và các loại vũ khí chưa nổ, góp phần khôi phục hòa bình, ổn định, và an ninh cho các xã hội bị chiến tranh tàn phá.

QUỸ NẠN NHÂN CHIẾN TRANH LEAHY - MỘT CHƯƠNG TRÌNH QUAN TRỌNG TRONG VIỆN TRỢ NHÂN ĐẠO CỦA HOA KỲ

Thượng Nghị sỹ Hoa Kỳ Patrick J. Leahy
Đảng viên Dân chủ bang Vermont

Thượng Nghị sỹ Patrick J.Leahy, người khởi xướng thành lập Quỹ, cho biết Quỹ Nạn nhân Chiến tranh Leahy được thành lập năm 1989 nhằm đáp ứng nhu cầu của các nạn nhân vô tội của các cuộc xung đột ở các nước đang phát triển. Dưới sự quản lý của Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID), hàng năm Quỹ cung cấp 10 triệu đô-la Mỹ cho các chương trình hỗ trợ những người tàn tật do nội chiến và chiến tranh. Phần lớn số tiền này đã được dùng để cung cấp chân tay giả phù hợp giá rẻ và các hỗ trợ có liên quan khác như y tế, phục hồi, dạy nghề cho các nạn nhân của mìn và các vũ khí chưa nổ khác (UXO).

Cách đây nhiều năm, khi vợ tôi là Marcelle và tôi bắt đầu đi thăm các nước đang phát triển, chúng tôi đã chứng kiến những tàn phá của xung đột đối với dân thường. Những đường phố ở Phnompenh, Managua, Kabul, và nhiều thành phố khác đầy rẫy những người tàn tật ăn xin, đa số là trẻ em. Chúng tôi nhanh chóng biết được rằng đa số là những nạn nhân vô tội của chiến tranh, họ là những nông dân và học sinh bị tàn phế do mìn và các thiết bị chưa nổ khác (UXO). Những nạn nhân không thể phủ nhận này không chỉ bị tàn phế và bị cộng đồng tẩy chay, họ còn thường chẳng có kế sinh nhai và bị hất ra đường phố.

Quỹ Nạn nhân Chiến tranh Leahy được thành lập năm 1989 nhằm đáp ứng nhu cầu của các nạn nhân vô tội của các cuộc xung đột ở các nước đang phát triển. Dưới sự quản lý của Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID), hàng năm Quỹ cung cấp 10 triệu đô-la Mỹ cho các chương trình hỗ trợ những người tàn tật do nội chiến và chiến tranh. Phần lớn số tiền này đã được dùng để cung cấp chân tay giả phù hợp giá rẻ và các hỗ trợ có liên quan khác như y tế, phục hồi, dạy nghề cho các nạn nhân của mìn và các vũ khí chưa nổ khác (UXO). Quỹ cũng đã được sử dụng để giúp những người chịu hậu quả gián tiếp của xung đột như bệnh bại liệt do các chiến dịch tiêm chủng bị gián đoạn.

Khi lần đầu tiên tôi đề xuất thành lập Quỹ, nói thật Bộ Ngoại giao và USAID không mặn mà lắm. Họ nói rằng giúp đỡ nạn nhân chiến tranh không phải là ưu tiên trong chính sách đối ngoại. Đó không phải là "mục tiêu chiến lược". Nạn nhân chiến tranh không cần đến ngân sách của họ; cũng như những người khác, họ sẽ hưởng lợi từ các chương trình phát triển kinh tế và y tế khác của chúng ta. Nhưng những gì tôi đã chứng kiến khiến tôi tin chắc rằng một giải pháp có trọng điểm và quy mô hơn vừa là một nhu cầu cấp thiết vừa là một cơ hội.

Trong vài năm đầu thực hiện chương trình, chúng tôi bắt đầu từ những việc nhỏ và học hỏi được nhiều điều. Ví dụ, chúng tôi nhận thấy rằng tập huấn cho dân địa phương với đa số là người tàn tật là việc làm rất quan trọng. Chúng tôi cũng phát hiện ra rằng giúp người cụt chân đi lại hay sử dụng xe

lăn đơn giản chỉ là bước khởi đầu. Chúng tôi cũng nhận thấy có rất nhiều trở ngại đối với những người này khi phục hồi và cố gắng xây dựng lại cuộc sống. Dĩ nhiên có phục hồi cơ thể nhưng những người này cũng phải có những điều chỉnh xã hội và tâm lý, phải đối mặt với tình trạng thiếu tay nghề và bị phân biện đối xử ở nơi làm việc.

Cũng như các bộ phận chân tay giả, biện hộ, xây dựng pháp chế và cải cách chính sách bởi và vì người tàn tật cũng rất cần thiết cho việc hòa nhập về kinh tế và xã hội của họ.

USAID có một đội ngũ quản lý Quỹ rất xuất sắc và cống hiến hết mình, họ tham khảo rất chặt chẽ với Quốc hội trong quá trình triển khai. Kể từ khi thành lập, hơn 112 triệu đô-la Mỹ đã được giải ngân thông qua 19 tổ chức phi chính phủ (NGO) ở 28 nước Trung Mỹ, châu Phi vùng hạ Xahara, Trung Đông, Nam Á và Đông Nam Á.

Một trong những giờ phút đáng tự hào nhất của tôi là khi Tổng thống George H. W. Bush đồng ý sử dụng Quỹ Leahy ở Việt Nam và đây là sự viện trợ đầu tiên của Hoa Kỳ cho nhân dân Việt Nam kể từ sau chiến tranh. Quỹ ở Việt Nam đã không chỉ cải thiện đời sống người dân; Quỹ đã giúp hai đối thủ cũ trước đây hợp tác với nhau để khôi phục lòng tin. Vì đơn thuần mang tính nhân đạo nên Quỹ là một cơ chế trung lập mở đường cho đối thoại về một loạt các vấn đề và cuối cùng đã dẫn đến việc nối lại quan hệ ngoại giao chính thức. Mới đây, Quỹ đã được dùng ở Việt Nam để hỗ trợ các nỗ lực nhằm thông qua hai bộ luật quốc gia về người tàn tật và đề ra quy định về thiết kế xây dựng và các tiêu chuẩn xây dựng đảm bảo tiện lợi sử dụng cho người tàn tật.

Trong nhiều năm qua, Quỹ đã điều chỉnh hỗ trợ nhiều hạng mục như cải thiện dịch vụ y tế và giải phẫu, xây dựng và thực thi luật và chính sách liên quan đến người tàn tật, tăng cường quan hệ đối tác giữa NGO và chính phủ, tạo công ăn việc làm và các cơ hội kinh tế.

Mỗi nước đều có những thách thức và cơ hội khác nhau. Ví dụ, ở Lào, một nước nghèo với vấn đề UXO rất nghiêm trọng, Quỹ đã tập trung giải quyết các nhu cầu về giải phẫu, y tế, và phục hồi cho nạn nhân bị chấn thương ở những khu vực nông thôn hẻo lánh. Ở Libăng, Quỹ đang hỗ trợ một hợp tác xã các nạn nhân của mìn phát triển thị trường cho nông sản địa phương. Ở Sierra Leone, Quỹ đã được dùng để cung cấp chân tay giả và tư vấn nghề nghiệp, tâm lý cho trẻ em và người lớn bị tàn phế trong nội chiến.

Trong số nhiều thách thức còn lại, việc đảm bảo duy trì các chương trình có lẽ là điều quan trọng nhất. Không may thay ở những nước hậu xung đột mà thực ra là ở hầu hết các nước đang phát triển, giải quyết nhu cầu của người tàn tật không phải là ưu tiên của chính phủ. Các quan chức chính phủ thường muốn quản lý những chương trình này, nhưng họ không có nguồn lực hay trình độ để thực hiện một cách hiệu quả. Có những trường hợp các chương trình do Quỹ tài trợ có chất lượng giảm sút nhanh chóng sau khi NGO giao cho chính phủ quản lý. Những trường hợp thành công nhất về tính bền vững của chương trình chỉ có ở nơi các chương trình của Quỹ đã được đưa vào các hệ thống y tế sẵn có, với các đối tác khu vực tư nhân và đội ngũ cán bộ được đào tạo phù hợp, được giám sát và hỗ trợ, và đáp ứng được những nhu cầu của người tàn tật.

Do chủ yếu được dùng để giúp nạn nhân của mìn nên Quỹ Leahy là một bộ phận của những nỗ lực hoạt động chống mìn ở quy mô lớn hơn của Chính phủ Hoa Kỳ. Hỗ trợ nạn nhân của mìn là một trong ba chân kiềng - những chân kia là dỡ bỏ mìn nhân đạo, và cấm sản xuất, xuất khẩu, và sử dụng mìn.

Muốn giải quyết vấn đề mìn toàn cầu thì ủng hộ cả ba là điều quan trọng, đặc biệt với tư cách là siêu cường duy nhất trên thế giới.

Mặc dù Hoa Kỳ chưa tham gia Công ước Ottawa của thế giới cấm mìn sát thương, nhưng chúng tôi là nước đóng góp lớn nhất trên thế giới cho hoạt động dỡ bỏ mìn nhân đạo. Bộ Ngoại giao dự kiến chi 50 triệu đô-la Mỹ trong năm tài khóa 2004, đó là chưa kể ít nhất cũng mất một khoản như vậy để dỡ bỏ hàng triệu quả mìn chưa nổ và các UXO khác trên khắp Afghanistan và Iraq. Những nỗ lực này tuy tốn kém, mất thời gian và nguy hiểm nhưng sẽ ngăn chặn thương vong và tàn phế cho hàng nghìn người dân vô tội.

Mục tiêu của tôi là một ngày nào đó có thể nói rằng Quỹ Nạn nhân Chiến tranh Leahy không còn cần thiết nữa. Nhưng bất chấp những nỗ lực của Hoa Kỳ và các nước khác trong việc dò và phá hủy mìn trước khi chúng bị trẻ em kích nổ, những vũ khí giấu mặt này và những quả bom chùm giống như UXO sẽ làm tàn phế và giết người bừa bãi trong tương lai trước mắt. Vì lý do đó, Quỹ sẽ tiếp tục đóng vai trò trong chính sách đối ngoại Mỹ - không phải vì nó nhất thiết phải phù hợp với một mục tiêu chiến lược nào đó, và không phải vì nó nhất thiết phải thúc đẩy một mục tiêu chính sách đối ngoại nào đó khác (dù thường là vậy). Quỹ sẽ tiếp tục đóng vai trò quan trọng vì đó là điều đúng đắn và nhân đạo mà quốc gia giàu có nhất và hùng mạnh nhất thế giới cần làm.

ÁP DỤNG DỊCH TỄ HỌC VÀO LĨNH VỰC KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CỦA MÌN

Mark Anderson, Tiến sỹ Y học và Thạc sỹ về Y tế Cộng đồng (MPH)
và Michael Lipton Gerber, MPH
Trung tâm Sức khỏe Môi trường Quốc gia, Cơ quan Kiểm soát Bệnh dịch Hoa Kỳ

Vận dụng cácbiện pháp của những nhà dịch tễ học khi nghiên cứu tình trạng sức khỏe cộng đồng, các quan chức trong lĩnh vực khắc phục hậu quả của mìn đang có được một cái nhìn thấu đáo về hậu quả trực tiếp và gián tiếp do mìn và đạn dược chưa nổ đối với y tế công cộng. Tuy nhiên vẫn còn nhiều điều chưa được sáng tỏ. Hai tác giả, hai nhà dịch tễ học người Mỹ đã lập luận rằng cần tăng cường nỗ lực điều tra và việc thu thập số liệu cũng cần được tiến hành một cách có hệ thống hơn.

Ảnh hưởng về y tế công cộng của mìn và đạn dược chưa nổ (UXO) đối với thường dân đã được chứng minh rõ ràng trên văn bản[1-9]. Mìn và UXO không những gây tử vong, tàn phế và thương tích mà còn tạo ra những hậu quả gián tiếp về y tế công cộng cho người dân. Trên những khu vực tập trung số lượng lớn mìn và UXO, những hậu quả gián tiếp có thể là những ảnh hưởng tâm lý kéo dài, hiện tượng di dân và khả năng sử dụng nước sạch và đất canh tác bị hạn chế, có thể dẫn tới nguy cơ truyền bệnh và suy dinh dưỡng cao. Mìn và UXO còn có thể gây ra gánh nặng tài chính đáng kể cho gia đình, cơ quan y tế và cộng đồng.

Chúng ta vẫn còn nhiều điều phải nghiên cứu về ảnh hưởng của mìn và UXO đối với tình trạng sức khỏe của các khu dân cư chịu ảnh hưởng. Ví dụ, chúng ta không biết chính xác có bao nhiêu người bị thương và tử vong do mìn và UXO mỗi năm, chúng ta không biết hành vi hay đặc tính nào đã đặt mọi người trước nguy cơ bị thương và tử vong do mìn và UXO và chúng ta không biết những hoạt động phòng ngừa như giáo dục về hiểm họa của mìn có hiệu quả hay không.

Chúng ta có thể bắt đầu đi tìm câu trả lời cho những câu hỏi này bằng cách giới thiệu những nguyên tắc của ngành dịch tễ học ứng dụng, cơ sở khoa học của ngành y tế công cộng vào trong hoạt động khắc phục hậu quả của mìn. Bằng cách áp dụng dịch tễ học cơ sở, ngành y tế cộng đồng đã có hướng giải quyết tốt hơn khi thành công trong việc phòng ngừa các vấn đề y tế cộng đồng liên quan tới thương tật khác như tự sát và tai nạn giao thông[10-12]. Đi theo hướng giải quyết tương tự trong lĩnh vực khắc phục hậu quả của mìn có thể tạo ra tính chặt chẽ về mặt khoa học cần thiết khi giải quyết một vài câu hỏi liên quan chưa có lời giải để cuối cùng đạt tới thành công lớn hơn trong việc phòng ngừa tử vong, tàn phế và thương tích do mìn và UXO gây ra.

Ngành dịch tễ học nghiên cứu các vấn đề bệnh lý như bệnh tật và tổn thương trong cả cộng đồng dân cư hơn là trong các cá nhân riêng lẻ. Một mục tiêu của ngành dịch tễ học ứng dụng là xác định những ảnh hưởng của một tình trạng bệnh lý đối với một cộng đồng dân cư. Để phát triển các chiến lược phòng ngừa hiệu quả, các nhà dịch tễ học thu thập và phân tích các số liệu để trả lời cho các câu hỏi cơ bản:

- Ai bị ảnh hưởng bởi tình trạng bệnh lý?
- Về mặt địa lý thì tình trạng bệnh lý xảy ra ở đâu?
- Tình trạng bệnh lý xảy ra khi nào?
- Một người rơi vào tình trạng bệnh lý như thế nào và tại sao?

Các nhà dịch tễ học đi từ câu hỏi tới câu trả lời bằng cách áp dụng cách giải quyết với bốn bước quan trọng: (1) xác định tính chất nghiêm trọng, phạm vi và đặc tính của vấn đề; (2) nghiên cứu những nhân tố khiến nguy cơ nhiễm bệnh, tổn thương hoặc thương tật tăng lên và xác định nhân tố nào có thể biến đổi; (3) xác định những gì có thể tiến hành để phòng ngừa vấn đề bằng cách sử dụng thông tin về nguyên nhân và nhân tố nguy cơ để lên kế hoạch, thử nghiệm và đánh giá những biện pháp ngăn chặn; và (4) triển khai những biện pháp ngăn chặn có triển vọng nhất trên diện rộng.

Các nhà hoạt động trong lĩnh vực khắc phục hậu quả của mìn đã áp dụng một vài bước quan trọng trong số đó. Các hệ thống điều tra đã được phát triển ở một vài vùng chỉ cần có những thông tin có giá trị về mức độ trầm trọng của các thương tích do mìn và UXO gây ra ở đó. Tuy nhiên, những hệ thống điều tra đó thường bị hạn chế về phạm vi hoạt động và không ổn định khi hoạt động. Phần lớn các hệ thống điều tra thương tích do mìn và UXO gây ra được đặt tại bệnh viện và không tính được những đối tượng tử vong và tổn thương chưa tới bệnh viện bao giờ.

Cho dù công việc thu thập số liệu về tổn thương và thương tật do mìn là rất khó khăn ở các nước chịu ảnh hưởng nhưng chúng ta phải mở rộng phạm vi những nỗ lực điều tra hiện tại bằng cách cung cấp số liệu bổ xung nhận từ các hệ thống điều tra trong cộng đồng và các cuộc điều tra định kỳ xuyên quốc gia. Chúng ta cũng phải đảm bảo rằng số liệu điều tra được thu thập theo một phương thức nhất quán và sẽ cho phép so sánh giữa các quốc gia. Tính nhất quán trong công việc thu thập số liệu có thể có được nhờ phát triển và ứng dụng những hệ số liệu tối thiểu giúp cung cấp những phương tiện thu thập số liệu và định nghĩa đã được chuẩn hóa của ngành dịch tễ học. Một vài nỗ lực đã được thực hiện để phát triển phương tiện thu thập số liệu nhưng những phương tiện này vẫn chưa được áp dụng rộng rãi [13, 14].

Xác định các nhân tố làm tăng nguy cơ tổn thương là bước quan trọng thứ hai trong hướng giải quyết vấn đề phòng ngừa tổn thương do mìn và UXO của ngành y tế công cộng. Các phương pháp dịch tễ học như nghiên cứu chuyên sâu có thể được sử dụng để xác định những nhân tố nguy cơ tiềm ẩn dẫn tới tử vong và tổn thương do mìn và UXO. Những nghiên cứu này có thể được tiến hành ở mức độ cá nhân và cộng đồng để xác định hành vi hay đặc tính nào của cá nhân hoặc cộng đồng đã đặt họ trước nguy cơ tổn thương và tử vong cao hơn. Những tổ chức y tế công cộng như Cơ quan Kiểm soát Dịch bệnh (CDC) và Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) có thể tiến hành một vài nghiên cứu như thế nhưng sẽ tốt hơn nếu nhân viên y tế công cộng tham gia khắc phục hậu quả của mìn có thể giúp tiến hành các nghiên cứu đó.

Cách giải quyết của ngành y tế công cộng cũng bao gồm cả hoạt động giáo dục và tiến hành các chương trình phòng ngừa hiệu quả. Hiện nay đã có các chiến lược như thế được thực hiện như chương trình giáo dục hiểm họa của mìn mà chưa được đánh giá cẩn thận. Do đó, hiệu quả giảm bớt

tổn thương do mìn và UXO của các chương trình này vẫn chưa được biết tới. Ví dụ, có thể so sánh những cộng đồng đã có chương trình giáo dục hiểm họa của mìn với những cộng đồng còn chưa có. Đã được sử dụng thành công khi đánh giá các chương trình phòng ngừa tổn thương khác, chiến lược so sánh này có thể cho thấy số lượng tổn thương do mìn và UXO ở cộng đồng đã có chương trình giáo dục có giảm xuống hay không[15, 16]. Tiếp đó, nếu chương trình phòng ngừa được đánh giá là có hiệu quả, các nhân viên y tế công cộng sẽ có thể hỗ trợ trong việc phổ biến và tiến hành chương trình trên diện rộng.

Các chuyên gia y tế công cộng có thể hỗ trợ nhân viên khắc phục hậu quả của mìn áp dụng những phương pháp dịch tễ học vào việc phòng ngừa tổn thương do mìn và UXO. Họ còn có thể đào tạo những nhân viên này về dịch tễ học cơ sở để bắt đầu tự áp dụng các phương pháp đó. Vào tháng 10 năm 2003, CDC và Quỹ Nhi đồng Liên Hợp Quốc (UNICEF) đã phối hợp tổ chức chương trình Dịch tễ học Thực hành cho khóa học Khắc phục hậu quả của mìn (FEMAC). Khóa học này đã đào tạo cơ bản cho 25 chuyên gia khắc phục hậu quả của mìn về các phương pháp dịch tễ học thực hành. Các chủ đề trong khóa học hai tuần này gồm những khái niệm cơ bản trong ngành dịch tễ học, xây dựng kế hoạch điều tra, đánh giá chương trình, sử dụng số liệu để ra quyết định và trình bày số liệu. Những người tham gia cũng sẽ được đào tạo về EpiInfo 2002, một phần mềm trọn gói về thu thập và phân tích số liệu dịch tễ học. CDC và UNICEF dự định sẽ tiến hành khóa học này đều đặn để đào tạo các chuyên gia khắc phục hậu quả của mìn về dịch tễ học ứng dụng và để thúc đẩy sự phát triển có hệ thống các chương trình hiệu quả về phòng ngừa tổn thương do mìn và UXO gây ra.

Lĩnh vực khắc phục hậu quả của mìn đang đối mặt với rất nhiều thách thức khi ngăn ngừa tử vong và tổn thương do mìn và UXO. Áp dụng các phương pháp của dịch tễ học cơ sở có thể cung cấp cho nhân viên khắc phục hậu quả của mìn công cụ hiệu quả tương xứng với những thách thức đó. Bằng cách mô tả toàn diện vấn đề, xác định chính xác những nhân tố nguy cơ, định hướng và đánh giá có hiệu quả các phương pháp phòng ngừa, chúng ta có thể giảm bớt ảnh hưởng của mìn và UXO đối với dân thường.

BỘ QUỐC PHÒNG HOA KỲ: CHIA SẺ ĐÀO TẠO VÀ CÔNG NGHỆ VỚI CỘNG ĐỒNG QUỐC TẾ

Bắt đầu từ tháng 5 năm 1996, Bộ Quốc phòng Hoa Kỳ đã được chỉ đạo mở rộng đáng kể chương trình gỡ mìn nhân đạo của mình để phát triển công nghệ dò phà mìn tiên tiến và chia xẻ công nghệ mới đó với cộng đồng quốc tế. Thứ trưởng Quốc phòng quản lý các hoạt động đặc biệt và xung đột mức thấp điều hành Chương trình Gỡ mìn Nhân đạo của Bộ Quốc phòng.

Bộ Quốc phòng Hoa Kỳ (DOD) đào tạo các quốc gia những công đoạn gỡ mìn, hiểu rõ về mìn và trợ giúp nạn nhân cũng như phát triển năng lực lãnh đạo và tổ chức cần thiết khi duy trì chương trình sau khi nhân viên huấn luyện của quân đội Hoa Kỳ rút đi. Ngoài ra, một chương trình phát triển và nghiên cứu của Bộ Quốc phòng sẽ hình thành những công nghệ mới để giải quyết các vấn đề về mìn.

Chính sách về mìn của Hoa Kỳ được xây dựng thông qua một tiến trình liên ngành. Hội đồng An ninh Quốc gia đánh giá những mối quan ngại do các bộ ngành đưa ra và góp ý vào quyết định của tổng thống. Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng và Ban Tham mưu là những cơ quan chịu trách nhiệm chính thực thi quyết định đó.

Chương trình Gỡ mìn Nhân đạo của DOD cố gắng giảm bớt thương vong cho dân thường, tạo điều kiện cho người tị nạn trở về và người dân sơ tán trong nước tới nơi ở mới, củng cố tính ổn định quốc gia, khuyến khích sự hợp tác và tham gia của quốc tế. Chương trình sẽ giúp tạo dựng và hỗ trợ phương tiện làm việc với mìn trong thời gian dài bằng cách cung cấp nguồn lực và kỹ năng để các nước liên quan có thể tạo được tình trạng an toàn đối với mìn.

DOD xây dựng Chương trình Nghiên cứu và Phát triển (R&D) Gỡ mìn Nhân đạo để phát triển thiết bị có thể sử dụng ngay lập tức trong các nhiệm vụ và môi trường gỡ mìn nhân đạo khác nhau trên thế giới. Mục đích của chương trình là cung cấp thiết bị cho lực lượng gỡ mìn quốc tế để giảm bớt thời gian và chi phí liên quan tới hoạt động gỡ mìn mà vẫn nâng cao độ an toàn cho người thực hiện.

Điều này được thực hiện nhờ:
- Tận dụng thiết bị dễ mua;
- Kết hợp các công nghệ cao và
- Tận dụng các công nghệ đang có trong những chương trình chống bom mìn được sử dụng vì mục đích quân sự.

Chương trình có mục đích cải tiến công nghệ dò mìn và bãi mìn, làm sạch khu vực, làm sạch cây cối, tháo gỡ mìn cơ học, vô hiệu hóa mìn, bảo vệ từng nhân viên dò phá mìn và dụng cụ dò phá mìn cá nhân.

ĐIỀU HÀNH CHƯƠNG TRÌNH

Sư đoàn Chống mìn thuộc Ban Nghiên cứu, Phát triển và Ứng dụng (RDECOM) Công nghệ Cảm ứng Điện tử và Nhìn Đêm (NVESD) của Quân đội Hoa Kỳ là bộ phận điều hành Chương trình Nghiên cứu và Phát triển Gỡ mìn Nhân đạo. Sư đoàn Chống mìn thuộc NVESD đã có nhiều năm kinh nghiệm nghiên cứu và phát triển hoạt động gỡ mìn quân sự. Tính chuyên nghiệp trong công tác phá gỡ mìn cùng với cơ sở sản xuất cấp quốc tế và các cơ sở kiểm tra hữu cơ đã khiến Sư đoàn Chống mìn đặc biệt xứng đáng tiến hành Chương trình Nghiên cứu và Phát triển Gỡ mìn Nhân đạo rất quan trọng này.

Mỗi năm Văn phòng của Chương trình Nghiên cứu và Phát triển Hoạt động Gỡ mìn Nhân đạo mời đại diện từ các quốc gia bị ảnh hưởng bởi mìn tới dự Hội thảo Yêu cầu Hàng năm để xác định và cập nhật những nhu cầu cấp bách nhất của họ.

TỔ CHỨC CHƯƠNG TRÌNH

Ngay khi kế hoạch chương trình được thông qua, quá trình thiết kế và phát triển công nghệ kiểu mới sẽ bắt đầu. Chủ yếu điều này sẽ được thực hiện thông qua một trong hai phương pháp sau. Phương pháp thứ nhất là trao tặng các hợp đồng bản mẫu cho các công ty của Hoa Kỳ và nước ngoài khác nhau chuyên phát triển phương tiện dò phá mìn. Phương pháp thứ hai là thiết kế và chế tạo các bản mẫu trong cơ sở sản xuất duy nhất của NVESD. Các cuộc điều tra thị trường quốc tế sẽ giúp xác định thiết bị dễ mua để dò mìn, làm sạch cây cối và gỡ mìn, vô hiệu hóa mìn và bảo vệ cá nhân. Sau khi được chế tạo, các bản mẫu này sẽ phải qua khâu kiểm định độ cải tiến để khẳng định rằng tất cả các yêu cầu đã được đáp ứng. Nếu kết quả kiểm định xác định thêm được những thay đổi trong chế tạo giúp cải thiện hoạt động của hệ thống thì những thay đổi đó sẽ được tiến hành và hệ thống sẽ được kiểm tra lại.

ĐÁNH GIÁ ĐỊA BÀN

Một Đội Đánh giá Địa bàn có đại diện của Văn phòng của Chương trình Nghiên cứu và Phát triển Hoạt động Gỡ mìn Nhân đạo sẽ hỗ trợ quốc gia yêu cầu xác định thiết bị phá gỡ mìn mẫu phù hợp nhất với vấn đề về mìn của nước đó. Nhiều nhân tố như địa hình, thời tiết, kiểu loại mìn cũng được xem xét. Kết thúc quá trình đánh giá là đề xuất loại mẫu phù hợp nhất. Sau đó mẫu thử này sẽ được tiến hành kiểm định trong thời gian thông thường là sáu tháng hoặc một năm.

TIẾN HÀNH KIỂM ĐỊNH THỰC TẾ

Ngay khi Thứ trưởng Bộ Quốc phòng quản lý các hoạt động đặc biệt và xung đột mức thấp SO/LIC đồng ý triển khai, Văn phòng của Chương trình Nghiên cứu và Phát triển Hoạt động Gỡ mìn Nhân đạo sẽ liên hệ với đại diện của Đại sứ quán Hoa Kỳ, trụ sở tác chiến của Bộ Tư lệnh và đại diện có thẩm quyền của nước sở tại để bắt đầu quá trình triển khai. Yêu cầu đầu tiên của công việc là hoàn tất một Biên bản Ghi nhớ, một Hiệp định Hỗ trợ Hậu cần và kế hoạch kiểm định nêu rõ trách nhiệm của từng cá nhân. Ngay khi tất cả những điều này được hoàn tất, Văn phòng của Chương trình Nghiên cứu và

Phát triển Hoạt động Gỡ mìn Nhân đạo sẽ vận chuyển thiết bị cùng tài liệu hướng dẫn đa ngôn ngữ tới nước sở tại và tiến hành đào tạo. Sau khi nhóm đào tạo rút đi, Văn phòng của Chương trình Nghiên cứu và Phát triển Hoạt động Gỡ mìn Nhân đạo theo thông lệ sẽ có các chuyến viếng thăm định kỳ để trợ giúp.

CHUYỂN SANG HOẠT ĐỘNG THỰC TẾ

Có thể nước sở tại sẽ là một phần trong đội phát triển tham gia vào các cuộc họp và giám sát quá trình kiểm định. Đổi lại, nước sở tại đồng ý cho tiến hành một cuộc diễn tập kiểm định bản mẫu. Nước này sẽ có lợi do tham gia vào quá trình cải tiến công nghệ được thiết kế đặc biệt cho những vấn đề của nước mình, còn Chương trình Nghiên cứu và Phát triển Hoạt động Gỡ mìn Nhân đạo nhận được lợi ích từ những thông tin và kinh nghiệm thu được từ quá trình kiểm định.

THÔNG BÁO CHO LỰC LƯỢNG PHÁ MÌN

Chương trình Nghiên cứu và Phát triển Hoạt động Gỡ mìn Nhân đạo có trách nhiệm liên tục thông tin cho lực lượng dò phá mìn quân đội và nhân viên nhân đạo khắc phục hậu quả của mìn về quá trình phát triển công nghệ của mình. Văn phòng của Chương trình Nghiên cứu và Phát triển Hoạt động Gỡ mìn Nhân đạo thực hiện công việc này bằng nhiều cách. Những công nghệ đã cải tiến được ghi trong Danh mục Thiết bị Công nghệ Cải tiến có trên Internet, được in ra thành các tập tài liệu và đĩa CD. Danh mục này được cập nhật khoảng hai năm một lần. Kết quả kiểm định được gửi tới những cơ quan và cá nhân trong lực lượng dò phá mìn quốc tế để quyết định đầu tư thiết bị. Chương trình cũng đã xây dựng một bản tin được cập nhật thường xuyên trên trang web của mình cho tất cả mọi người.

QUAN HỆ CÁ NHÂN-CỘNG ĐỒNG LÀ KHÔNG THỂ THIẾU KHI GIÚP ĐỠ NẠN NHÂN CỦA MÌN

Kenneth R. Rutherford
Đồng Sáng lập Mạng lưới Nạn nhân của mìn, Giáo sư Chính trị thuộc Đại học Tây Nam Bang Missori

Tác giả, một nạn nhân của mìn, nhấn mạnh vai trò tối quan trọng của quan hệ cá nhân-cộng đồng khi giúp đỡ nạn nhân của mìn. Ông Kenneth R. Rutherford nói rằng cho dù các nỗ lực trợ giúp nạn nhân của mìn của Chính phủ Hoa Kỳ đối với các nước không giống nhau và các chương trình thì hết sức đa dạng, nhưng tôi tin rằng chân tay giả, công tác tư tưởng cho người khuyết tật và quá trình tái hòa nhập xã hội là ba lĩnh vực quan trọng nhất mà Chính phủ Hoa Kỳ quan tâm khi giúp đỡ những nạn nhân còn sống.

Vào ngày 16 tháng 12, 1993 một tai nạn với mìn đã vĩnh viễn thay đổi cuộc đời tôi. Nhờ sự trợ giúp y tế và chương trình phục hồi chức năng tuyệt vời, tôi đã học được cách sống là một người không còn tay chân và theo đuổi ước mơ làm giáo viên của mình. Tôi là một trong số những nạn nhân may mắn của mìn còn sống, nhiều người đã không nhận được sự trợ giúp đúng mức hoặc đã chết.

Trong khi con số nạn nhân của mìn được ghi nhận giảm từ khoảng 26.000 người mỗi năm trong thập kỷ 90 xuống chỉ còn non nửa, khoảng 11.700 vào năm 2002[1] thì vẫn còn hơn 300.000 nạn nhân của mìn trên toàn thế giới. Theo ước tính trong vòng 10 năm tới sẽ tốn khoảng ba tỷ đô-la cho hoạt động phục hồi chức năng[2].

Để giải quyết nhu cầu này, Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ đang hợp tác với các tổ chức phi chính phủ (NGO) trong phạm vi các kế hoạch nhân đạo về mìn bao gồm cả các hoạt động cứu trợ nạn nhân còn sống. Bài báo này nêu bật vai trò tối quan trọng của quan hệ cá nhân-cộng đồng trong chương trình hỗ trợ nạn nhân của mìn. Cho dù sự trợ giúp nạn nhân của mìn của chính phủ Hoa Kỳ đối với các nước là không giống nhau và các chương trình thì hết sức đa dạng, nhưng tôi tin rằng chân tay giả, công tác tư tưởng cho người khuyết tật và quá trình tái hòa nhập xã hội là ba lĩnh vực quan trọng nhất mà chính phủ Hoa Kỳ quan tâm khi giúp đỡ những nạn nhân còn sống.

Sự trợ giúp nạn nhân còn sống là toàn diện và không giới hạn trong việc sơ cứu tổn thương do mìn nổ và cung cấp chân tay giả[3]. Nó cũng bao gồm cả quá trình chữa trị sau đó để giúp nạn nhân và gia đình phục hồi về thể chất, thần kinh và tâm lý. Chính những nạn nhân của mìn đã coi sự trợ giúp này là "cấp cứu và chăm sóc y tế, được sử dụng các chân tay giả, xe lăn và thiết bị trợ giúp; quá trình tái hòa nhập kinh tế xã hội; trợ giúp tâm lý của những người xung quanh, các dịch vụ pháp luật và tư vấn"[4]. Những hoạt động này có thể diễn ra dưới hình thức chăm sóc phục hồi chức năng liên tục, tư

vấn tâm lý và xã hội, đào tạo nghề, biện hộ đòi thêm quyền lợi cho người khuyết tật và cải cách tư pháp để xóa bỏ rào cản đối với người khuyết tật nhằm đưa họ hòa nhập với xã hội.

Nguồn hỗ trợ chủ yếu của Chính phủ Hoa Kỳ cho chương trình hỗ trợ nạn nhân còn sống là Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ/Quỹ Nạn nhân Chiến tranh Patrick J. Leahy (USAID-LWVF). Nó cung cấp sự hỗ trợ tài chính và kỹ thuật cho người dân là nạn nhân của chiến tranh bao gồm cả những nạn nhân bị thương do mìn ở các nước đang phát triển. Tới nay, LWVF đã trao hơn 112 triệu đô-la cho hơn 28 nước. Trong vòng 10 năm qua, quỹ này đã cung cấp tài chính cho các cơ sở sản xuất các chân tay giả và hoạt động theo dõi bệnh nhân sau đó.

Một trong những đối tác chính của LWVF là Quỹ Cựu Chiến binh Mỹ tại Việt Nam (VVAF), một tổ chức phi chính phủ tại Washington, D.C. Năm 1992, VVAF đã thành lập Trung tâm Phục hồi Chức năng Kien Khleang ở Campuchia, một cơ sở điều trị và xưởng chế tạo trang bị đầy đủ mỗi tháng cung cấp hơn 140 chân tay giả và 30 xe lăn. Đặc biệt cần lưu ý rằng nhiều nhân viên ở đây là các bệnh nhân cũ của Trung tâm. Hiện nay Trung tâm điều trị cho hơn 240 bệnh nhân mỗi tháng và cho tới nay đã giúp đỡ được hơn 10.000 người Campuchia với 70 phần trăm là nạn nhân của mìn. Đó là trung tâm phục hồi lớn nhất Campuchia và tiếp tục nhận được hỗ trợ từ USAID-LWVF.

LWVF cũng giúp nâng cao đời sống cho những nạn nhân còn sống bằng cách khuyến khích và tăng cường cơ hội học tập, đào tạo và việc làm cho họ. Về vấn đề này, LWVF liên kết với Mạng lưới Nạn nhân của mìn (LSN), một tổ chức phi chính phủ được những nạn nhân của mìn thành lập nhằm giúp tiến hành có hiệu quả hoạt động phục hồi trong thời gian dài và giúp những người không còn tay chân khôi phục lại cuộc sống năng động, có ích. Để giúp các nạn nhân còn sống, LSN đã phát hành một loạt sách giáo dục về tàn phế chân tay với thông tìn nhận từ những nạn nhân không còn tay chân và những chuyên gia phục hồi chức năng từ bảy nước. Hoạt động này được chính phủ Hoa Kỳ cung cấp tài chính thông qua LWVF.

Những cuốn sách này rất quan trọng đối với sự hồi phục của nạn nhân không còn chân tay. Ngay khi một người mất đi chân hặc tay do một loại mìn sát thương hoặc môt dạng vũ khí nổ khác, sự chăm sóc y tế, phục hồi và thay thế bộ phận nhân tạo sớm là rất quan trọng.

Cho dù phần lớn các nạn nhân không còn chân tay trên thế giới đều sống tại những nước chịu ảnh hưởng của mìn, nhưng bất kỳ ai đã từng bị mất đi chân hoặc tay sẽ đều cảm thấy những cuốn sách này có ích. Loạt sách này bao gồm 10 cuốn được dịch ra một số ngôn ngữ như Amharic, Ả-rập, Bosnia, Bồ Đào Nha, Tây Ba Nha và Tigrigna. Mục đích trước tiên của loạt sách là hướng tới người không còn tay chân và chứa đựng nhiều vấn đề, từ những điều họ sẽ gặp phải sau phẫu thuật tới chuyện quay lại làm việc. Các cuốn sách này cũng bàn về những vấn đề đa đạng xoay quanh những người không còn tay chân:

- Phẫu thuật cắt bỏ: Lý do phải phẫu thuật cắt bỏ, những gì đang đón đợi phía trước, những qui định trong thời gian phục hồi.
- Đau nhức sau phẫu thuật: Các dạng đau nhức, nguyên nhân và cách giảm bớt chúng.
- Băng bó phần chi còn lại: Băng bó phần chi còn lại (phần chi còn lại sau khi bị thương và phẫu thuật) như thế nào và tại sao.
- Phòng ngừa nhiễm trùng: Cách phòng ngừa, phát hiện và xử lý nhiễm trùng.

- Cảm giác sau khi mất tay chân: Cách giải quyết tích cực cho những cảm giác khi bị mất tay chân.
- Bộ phận thay thế: Các câu hỏi thường gặp và lời khuyên về chân tay giả của những người đã mất chân hoặc tay.
- Phục hồi thể chất: Lời khuyên cho những người còn sống giúp họ hồi phục sau phẫu thuật, chuẩn bị thay thế chân tay giả và học cách đi bộ trở lại.
- Quay lại làm việc: Câu chuyện của những người đã quay lại làm việc sau khi phẫu thuật cắt bỏ.
- Quyền lợi và trách nhiệm: Các quyền lợi, trách nhiệm và lý do bạn nên hiểu chúng
- Thông tin cho gia đình: Những gì các thành viên trong gia đình và bạn bè cần biết để hiểu và giúp đỡ người mất chân hoặc tay.

Một tổ chức phi chính phủ khác làm việc cùng Bộ Ngoại giao để giúp đỡ hoạt động khắc phục hậu quả của mìn là Freedom Fields USA (Cánh đồng Tự do), một nhóm giúp đỡ người dân ở những nước chịu ảnh hưởng của mìn "trở lại con đường khôi phục kinh tế và hi vọng". Làm việc với Phòng Di dời và Tiêu hủy Vũ khí thuộc Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ, Freedom Fields USA đã quyên góp hơn 140.000 đô-la để giảm bớt ảnh hưởng của mìn tại Quận Kamrieng, Campuchia. Ngoài hoạt động phá gỡ mìn, những cộng đồng khốn khó nhất ở Quận Kamrieng còn được hưởng các cơ sở trường học, đường xá và nhà máy cấp nước do Freedom Fields USA sửa chữa.

Phát biểu vào ngày 15/12/2003 trong chương trình quyên góp của Freedom Fields USA có tên "Buổi tối ở Campuchia: Lễ quyên góp cho Hoạt động Nhân đạo Khắc phục Hậu quả của Mìn", Thứ trưởng Bộ Ngoại giao Richard Armitage đã nêu bật vai trò tối quan trọng mà nhân dân có thể nắm giữ trong quan hệ hợp tác với Bộ Ngoại giao để thúc đẩy những nỗ lực khắc phục hậu quả cuả mìn kể cả những người đã cống hiến cho hoạt động phục hồi chức năng cho các nạn nhân của mìn.

Cuối cùng, thật khó có khả năng hòa nhập khi bạn không thể đi tới bất cứ đâu, không thể giao tiếp hay tham gia vào bất kỳ hoạt động nào. Để thực hiện những mục tiêu này, chính phủ Hoa Kỳ, thông qua quỹ LWVF, hỗ trợ một chương trình trợ giúp ở Việt Nam được bắt đầu bằng sự nhấn mạnh vào khả năng hòa nhập không rào cản. Điều này đã khiến điều luật quốc gia hoàn chỉnh về thương tật được thông qua dựa trên cơ sở những nguyên tắc của Đạo luật cho Người Khuyết tật Mỹ. Được phê chuẩn thành luật vào ngày 26/7/1990, Đạo luật Cho Người Khuyết tật Mỹ có mục đích giúp người khuyết tật dễ hòa nhập hơn vào xã hội.

Ở Việt Nam, một tổ chức phi chính phủ là Hội Cứu trợ Người Khuyết tật (VNAH) có quan hệ hợp tác chặt chẽ với chính phủ Việt Nam và được Bộ Lao động cung cấp tài chính đang hoạt động nhằm tăng cơ hội việc làm cho người khuyết tật trong đó có nhiều người là nạn nhân của mìn. Chương trình này giúp đỡ một số cơ quan Chính phủ Việt Nam nhanh chóng hình thành luật lao động và chính sách tạo cơ hội việc làm cho người khuyết tật.

Các chương trình của LWVF cùng với kế hoạch hợp tác cá nhân-cộng đồng của Chính phủ Hoa Kỳ để hỗ trợ khắc phục hậu quả của mìn là hết sức quan trọng trong việc giúp hàng trăm nghìn nạn nhân của mìn phục hồi. Nhờ sự trợ giúp này mà các nạn nhân còn sống có thể tiếp nhận một vài lợi ích mà tôi đã hết sức may mắn khi có được với tư cách công dân của một đất nước thịnh vượng có công nghệ tiên tiến.

Các tổ chức tư nhân được kể ra ở đây chỉ là một số ít trong số rất nhiều các tổ chức nhân đạo phi chính phủ đang hoạt động cùng Chính phủ Hoa Kỳ nhằm cung cấp hoạt động phục hồi và trợ giúp tương tự khác cho những nạn nhân của mìn trên toàn thế giới. Đối với rất nhiều người còn sống, đôi bàn chân và cánh tay là rất quan trọng đối với khả năng làm kinh tế. Họ là nông dân, người chăn nuôi gia súc, người buôn bán, thương gia và những người rất cần chân tay nhân tạo để sống và làm việc bình thường đang đóng góp ít nhiều bằng nhiều cách vào sự thịnh vượng của gia đinh, cộng đồng và đất nước họ.

Khi phục vụ trong vai trò một nhân viên cứu trợ nhân đạo thuộc một tổ chức nhân đạo phi chính phủ cho một dự án nhỏ do chính phủ Hoa Kỳ cung cấp tài chính, tôi đã cho những người Xômali vay tiền để cố gắng khôi phục sau những năm tháng chiến tranh và hạn hán. Tôi cần nói với những người nhận tiền rằng đó là món quà của người dân Mỹ. Trong tương lai, tôi cũng muốn nói rằng quan hệ cá nhân-cộng đồng như vậy của Chính phủ Hoa Kỳ là rất cần thiết khi giúp đỡ hàng nghìn nạn nhân của mìn phục hồi lại sau tổn thương và tiếp tục theo đổi những ước mơ của riêng mình.

_____

Những ý kiến trong bài báo này không nhất thiết phản ánh quan điểm và chính sách của Chính phủ Hoa Kỳ.

NHỮNG QUAN NIỆM SAI LẦM VÀ SỰ THẬT VỀ VẤN ĐỀ DỠ BỎ MÌN

Colin King
Chủ tịch, Hội Colin King và Liên danh,
và Biên tập viên của Tạp chí Jane về Mìn và Dỡ bỏ Mìn

> *"Sẽ không bao giờ có một giải pháp chung đơn giản cho việc gỡ mìn, nhưng chúng ta vẫn có thể liên tục cải thiện được các thiết bị và kỹ thuật. Điều cốt yếu đối với quá trình này là chúng ta phải hiểu rằng mối đe dọa từ những quả mìn không chỉ dừng lại ở những vật nhỏ bằng chất dẻo vùi sâu dưới lớp đất của những sân chơi".*

ĐẤU TRANH VỚI NHỮNG ĐỊNH KIẾN

Việc gỡ mìn thường được nhắc đến nhiều trên các phương tiện thông tin đại chúng, vậy mà thật đáng ngạc nhiên là trên thực tế mọi người lại hiểu rất ít về vấn đề này. Hầu hết công chúng có thể chia ra làm hai nhóm; một bên là những người tin rằng vấn đề mìn đã được giải quyết ổn thỏa bằng Hiệp ước Ottawwa, còn bên kia là những người tin rằng chúng ta còn phải mất nhiều năm và hàng tỉ đô-la nữa mới giải quyết được vấn đề này. Cả hai quan điểm trên đều bắt nguồn từ những phóng sự giật gân trên truyền hình, những phóng sự xuất phát từ cộng đồng những người trực tiếp liên quan đến công việc gỡ mìn, và tất nhiên, cả hai quan điểm trên đều sai lầm.

Trong số những người nhận thức được rằng gỡ mìn là một công việc cần tiếp tục tiến hành, vẫn có những người tỏ ra nghi ngờ rằng liệu chúng ta đã có những công nghệ nhằm cải thiện quá trình gỡ mìn hiện có hay chưa. Phần lớn mọi người đều biết rằng công việc gỡ mìn nhân đạo đang diễn ra chậm chạp và là một công việc nguy hiểm, và họ cho rằng có thể cải thiện quá trình này, nhưng, mặc dù đã mất nhiều năm nghiên cứu, hầu như sự việc vẫn chưa tiến triển được là bao. Tại sao cho đến nay chúng ta vẫn chưa có một giải pháp hữu hiệu nào cho vấn đề gỡ mìn?

Để trả lời câu hỏi này, chúng ta phải hiểu một đôi điều về mìn và những bãi mìn. Và chính ở đây chúng ta gặp khó khăn, bởi vì hầu hết mọi người đều cảm thấy rằng họ đã biết đôi chút về vấn đề này; họ không hiểu được tại sao việc gỡ những quả mìn đơn giản như vậy từ dưới đất (những bãi mìn) lại rắc rối đến vậy.

Thực tế là, tuy có nhiều quan niệm sai lầm và định kiến về vấn đề này nhưng rất ít người hiểu về thực chất của những quả mìn hay môi trường nơi người ta tìm thấy chúng. Đây là những yếu tố quan trọng nhất trong việc gỡ mìn, nhưng chúng lại thường bị phủ nhận, hoặc ít nhất thì cũng bị đánh giá một cách quá giản đơn trong khi người ta mải mê đi tìm những giải pháp mới. Việc không hiểu rõ những vấn đề căn bản chắc chắn sẽ dẫn đến nhận thức vấn đề một cách sai lầm, và thường là sự hiểu lầm này sẽ khiến các nguồn lực bị sử dụng lãng phí, hay việc chế tạo ra những thiết bị vô dụng.

Sau đây là tổng quan ngắn gọn nhằm minh họa cho thực tế về mối nguy hiểm của những quả mìn. Mục đích của bài viết này không phải là để nêu ra một danh sách dài dằng dặc những vấn đề chúng ta sẽ gặp phải, mà là để thay đổi những định kiến chung về mìn và các bãi mìn của chúng ta trở thành một cách nhìn

nhận khách quan hơn. Ít nhất thì bài viết này cũng làm sáng tỏ một điều: vấn đề gỡ mìn không hề đơn giản chút nào.

MÌN

Mìn nổ được nói đến quá nhiều

Hình ảnh mà mọi người thường hình dung về mìn – ngay cả những người có liên quan đến hoạt động dỡ mìn – là một quả mìn sát thương nhỏphi kim loại (mìn AP). Nhiều quả mìn nổ được kích nổ bằng áp suất được bọc trong lớp vỏ nhựa và thực ra có hàm lượng kim loại tối thiểu, mặc dù rất ít quả mìn là hoàn toàn phi kim loại hay không dò được. Thực ra, những quả mìn này lại là mối nguy hiểm chủ yếu và tiếp tục gây nên những vấn đề nghiêm trọng cho những người gỡ mìn ở nhiều nơi trên thế giới. Tuy nhiên, vì loại mìn này được nói đến nhiều trên các phương tiện thông tin đại chúng cho nên người ta lại quên mất mối nguy hại từ các loại mìn khác.

Mìn nổ AP thậm chí còn có một số ưu điểm. Thứ nhất, kíp mìn cần phải có một áp suất lớn trực tiếp tác động lên nó (thường là áp suất từ 20 đến 50 pound); thứ hai, vỏ nhựa của quả mìn khiến cho quả mìn khó bị vỡ ra thành từng mảnh nhỏ và ít khi gây nguy hiểm chết người. Có rất nhiều ví dụ của những người gỡ mìn đã thoát được những tai nạn nổ mìn mà chỉ bị thương nhẹ, do đó nếu người gỡ mìn được bảo vệ kỹ lưỡng và tuân thủ chặt chẽ các qui trình dỡ mìn tiêu chuẩn thì những quả mìn nổ loại AP không phải là mối nguy hiểm lớn nhất. Nếu khó khăn duy nhất mà những người dỡ mìn gặp phải là dò được đúng chỗ những quả mìn nổ với hàm lượng kim loại ít thì tốc độ dỡ mìn sẽ nhanh hơn gấp nhiều lần so với hiện nay.

Mìn mảnh (bom bi) ít được mọi người hiểu rõ

Có ba loại mìn mảnh: mìn cọc (có tên như vậy vì chúng được buộc vào những cọc gỗ ngắn) và mìn nhảy văng mảnh vụn ra khắp nơi khi phát nổ. Còn mìn định hướng thì có hướng rõ hơn, khi nổ nó văng các mảnh vụn ra theo hình nón hay hình cánh quạt, gần giống với một khẩu súng lục cực mạnh.

Đối với những người không thạo công việc gỡ mìn, hàm lượng kim loại cao của những quả mìn này khiến cho người ta cứ tưởng chúng là những quả mìn mà người gỡ mìn có thể dễ dàng xử lý vì chúng ta đã có những thiết bị dò mìn kim loại, nhưng thực tế lại hoàn toàn khác. Trước hết, hầu hết các mìn mảnh được kích hoạt bằng dây mìn, cho nên, khác với mìn nổ, không cần chạm vào mìn nó cũng có thể nổ rồi; loại mìn này được gọi là vũ khí khu vực với hệ thống kích hoạt khu vực. Trong khi hầu hết các loại mìn nổ cần phải có một áp suất lớn tác động trực tiếp lên nó, thì hệ thống kích nổ bằng dây mìn lại chỉ cần áp suất nhỏ khoảng 1 hay 2 pound mà thôi. Và cả việc bảo vệ cẩn thận cho người gỡ mìn cũng chẳng ăn thua gì. Không những việc phạm sai lầm với mìn mảnh có thể gây thương tích nặng hoặc tử vong, mà cả sai lầm của một người khác – ở cách đó một quãng – cũng có thể khiến bạn bỏ mạng. Việc dò dây mìn cũng không kém phần quan trọng so với việc dò mìn với hàm lượng kim loại thấp, nhưng hiện nay những người làm công tác nghiên cứu về vấn đề dò mìn lại rất ít chú ý đến nó.

Sức mạnh của mìn mảnh khiến cho việc bảo vệ người gỡ mìn gần đó trở nên hầu như không thể thực hiện được, trong khi bán kính sát thương rất lớn của quả mìn (hơn 100 thước Anh) khiến cho việc giữ khoảng cách an toàn đối với quả mìn trở nên phi thực tế. Người dỡ mìn phải đeo các thiết bị bảo vệ, nhưng điều đó cũng chẳng bảo đảm được an toàn cho họ; trong khi đó nó lại khiến cho người dỡ mìn bị hạn chế tầm nhìn ra xung quanh, khiến họ mệt mỏi, và nguy hiểm hơn là khiến cho họ cử động, di chuyển một cách lúng túng, vụng về. Khi một quả mìn mảnh phát nổ, do cố ý hoặc vô tình, những mảnh vụn cũng gây ô nhiễm một khu vực lớn, gây khó khăn cho việc dò mìn hay kiểm tra chất lượng diễn ra sau đó.

Định kiến mà người ta sẵn có về mìn nổ mạnh đến nỗi họ thường coi nhẹ một thực tế rằng nhiều quả mìn mảnh được đặt trên mặt đất để phát huy tối đa tác dụng của nó. Một lần nữa người ta lại lầm tưởng rằng một khi đã nhìn thấy được thì những quả mìn đó sẽ an toàn hơn, nhưng thực ra bán kính sát thương còn lớn hơn nhiều so với khoảng cách cần thiết mà người ta phải đứng để nhìn thấy quả mìn đó; nói cách khác, mìn sẽ nhìn thấy bạn trước khi bạn kịp nhìn thấy chúng. Mìn và dây mìn đặt trên mặt đất tạo ra một mối nguy hiểm theo ba chiều, làm phức tạp thêm vấn đề vị trí và sức công phá. Đối với đa số những người làm khoa học, các bãi mìn được coi như có hai mặt; điều này có nghĩa là có một mặt của vấn đề đang bị xem nhẹ.

Mìn chống tăng/xe cơ giới

Trong khi người ta mải mê chú tâm quá nhiều vào các loại mìn sát thương thì sẽ dễ dàng bỏ qua một thực tế rằng các loại mìn chống xe cơ giới (mìn AV) cũng gây nên phần lớn các thương vong do mìn gây ra. Mìn chống tăng không phân biệt xe quân sự hay dân sự; với sức công phá mạnh gấp 100 lần so với mìn sát thương, một quả mìn chống tăng khi nổ có bán kính sát thương lớn hơn nhiều và gây nên hiệu ứng "mảnh vụn thứ cấp" từ những vật gần đó. Ngay cả những con vật to cũng có thể đủ nặng để gây nổ các quả mìn AV, giết chết bất kỳ người hay vật nào ở gần đó. Một điều quan trọng nữa là cần hiểu rằng một số quả mìn AV được gài kèm với những thiết bị dây mìn nhạy cảm để người có thể gây nổ được.

Qui tắc gài mìn

Chính việc sử dụng mìn bừa bãi là điều gây nhiều ảnh hưởng nhất cho cộng đồng, và đối với những người sử dụng mìn vô trách nhiệm thì chẳng có qui tắc nào cả. Ngoài những thủ thuật thường thấy về ngụy trang và giấu mìn, những ứng biến trong thủ thuật gài mìn khiến cho mối nguy hiểm từ mìn trở nên không thể đoán biết được. Ví dụ như những quả mìn cọc, dùng những miếng gỗ để kích nổ những quả mìn chôn sâu dưới đất (để người ta không dò thấy được), hoặc việc nối các quả mìn mảnh để tạo ra một khu vực chết người, hay việc sử dụng mìn sát thương để kích nổ những vật có kích thước lớn hơn nhiều (như vỏ đạn pháo). Thêm vào đó, gần như bất cứ quả mìn nào cũng được gài bẫy, khiến cho công việc dỡ mìn càng trở nên phức tạp hơn và đòi hỏi chúng ta càng phải thận trọng hơn.

MÔI TRƯỜNG

Sân giết người chứ không phải sân chơi

Hình ảnh người ta thường hình dung về một bãi mìn bằng phẳng với cỏ mọc xanh rì cũng thiển cận như định kiến của mọi người về những quả mìn sát thương với hàm lượng kim loại thấp. Tuy nhiên hình ảnh về những "sân đá bóng" liên tục được củng cố bằng những cuộc dò mìn thử nghiệm, trình diễn và cho nổ trước công chúng trong những điều kiện gần như hoàn hảo. Ngay cả khi chúng ta không tính đến những trường hợp đặc biệt của những giếng dầu của Cô-oét, những đụn cát di chuyển ở Trung Đông, những ngọn núi của Afghanistan, hay những bãi lầy than bùn ở Falklands, thì các bãi mìn cũng chẳng mấy khi bằng phẳng và không có nét gì đặc biệt.

Đầu tiên, đó là vấn đề về các loại cây cối mọc trên các bãi mìn. Các bãi mìn không được thu hoạch, súc vật cũng không gặm cỏ trên đó, và nhiều bãi mìn nằm ở những khu vực có khí hậu nóng ẩm rất thuận lợi cho việc sinh trưởng của các loại thực vật. Hầu hết các bãi mìn trên thế giới đã tồn tại nhiều năm nay, và nhiều bãi mìn đã bị cỏ cây rậm rạp phủ kín. Điều này không những gây khó khăn cho việc tiếp cận bãi mìn mà

còn khiến cho việc phát hiện mìn mảnh và dây mìn trở nên không thể thực hiện được, càng làm cho các bãi mìn loại này trở nên đặc biệt nguy hiểm. Ở một số vùng ở Campuchia, hơn 80% thời gian công việc gỡ mìn bằng tay là để dành cho các bãi mìn ít bị cây cỏ phủ kín. Một trong những lĩnh vực hiếm hoi mà chúng ta đã đạt được tiến bộ thực sự là đã đưa những máy cắt cỏ cơ giới vào sử dụng để con người có thể tiếp cận mặt đất một cách nhanh chóng hơn và loại bỏ mối đe dọa từ dây mìn.

Các bãi mìn trên thực tế thường là không bằng phẳng và có rất nhiều chướng ngại vật nhân tạo và tự nhiên nằm rải rác khắp nơi. Các tảng đá đủ mọi kích cỡ cũng gây khó khăn cho người gỡ mìn, và ngay cả những hòn đá nhỏ cũng có thể làm cho việc dò mìn trở nên gần như không thể thực hiện được. Hầu hết các hệ thống dò mìn cơ giới đều không vận hành được ở những khu vực có quá nhiều cỏ cây rậm rạp, hay những địa hình dốc hay có nhiều đá; thậm chí ngay cả với những người gỡ mìn đi bộ, việc tiếp cận và di chuyển cũng khó khăn và nguy hiểm. Từ những ngọn núi ở Afghanistan, hay vùng biên giới nhiều đèo dốc của Ôman, Chilê và Peru, cho đến những ngọn đồi cây cối um tùm của Bosnia-Herrzegovina, Croatia và Kosovo, địa hình đã gây rất nhiều khó khăn cho công tác dỡ mìn. Trong khi đó, thiên nhiên liên tục vùi những quả mìn xuống đất. Ví dụ như nó có thể là một cái rãnh hay một hốc đá mà người dò mìn, búa hay xe lăn không với tới được – có lẽ còn nằm ngoài phạm vi của bãi mìn.

Nước là một trong những lực lượng thiên nhiên mạnh nhất, có khả năng mài mòn và cuốn các quả mìn đi khá xa so với vị trí ban đầu của chúng, hoặc thậm chí có thể khiến mìn lại bị vùi xuống dưới đất. Nước cũng có thể tạo ra những chướng ngại mà các thiết bị dỡ mìn cơ giới không vượt qua được. Ở Thung lũng Gioóc-đa-ni, dòng sông đã tạo nên những con mương rộng 12 feet chảy qua những bãi mìn hỗn hợp (cả mìn AP lẫn mìn AV); một số quả mìn giờ đây bị treo lủng lẳng trên vách đá, còn một vài quả khác thì bị vùi xuống dưới lớp đất bị sụt. Đi thêm vài dặm nữa xuống dưới hạ lưu, bạn sẽ gặp vùng Biển Galilee, nơi người ta phải đi tuần hàng ngày để kiểm tra xem có mìn bị sóng đánh dạt lên bờ hay không. Ở những nơi khác, công tác dỡ mìn trở nên hầu như không thể thực hiện được do thuỷ triều lên xuống trên bờ biển Falklands, hay do nước ngập trên những cánh đồng lúa ở Campuchia, nước lụt ở quần đảo Chilê, và do tuyết rơi trên những bãi mìn ở Bosnia-Herzegovina.

Những bãi chiến trường

Chẳng có gì đáng ngạc nhiên là mìn lại thường được tìm thấy ở và xung quanh những bãi chiến trường nơi mặt đất bị cày xới bởi bom đạn chiến tranh. Trong trường hợp nhẹ nhất thì trên mặt đất chúng ta vẫn thấy rải đầy những mảnh kim loại; một vỏ đạn pháo thôi cũng có thể tạo ra hàng ngàn mảnh thép nhỏ, và mỗi mảnh vụn cũng đủ lớn để chúng ta không phát hiện được một quả mìn có hàm lượng kim loại thấp. Còn trong trường hợp nghiêm trọng hơn, thì bãi chiến trường sẽ đầy những hố bom, chằng chịt những dây (dây thép gai, dây cáp điện hay dây dẫn đường từ các quả tên lửa), và rải rác khắp nơi là những vũ khí chưa nổ (UXO). Nếu chúng ta sử dụng những phương tiện dò mìn kim loại thì tỉ lệ báo hiệu sai có thể lên tới hơn 1000 lần trên một lần, gây ra sự lãng phí lớn về thời gian và công sức. Ở một số nơi, đơn giản là người ta không sử dụng các thiết bị dò mìn kim loại.

Tỉ lệ dò mìn sai trong số những phương tiện truyền thống thường cao hơn 10% hay thậm chí có thể cao hơn nhiều. Điều này có nghĩa là số lượng UXO cao hơn nhiều so với số lượng các quả mìn, cũng giống như trường hợp những cuộc dò mìn ở Cô-oét và Irắc, Kosovo và Afghanistan, nơi rất nhiều thiết bị dò mìn không hoạt động được. Hầu hết các loại UXO không nguy hiểm bằng mìn, nhưng cũng không phải lúc nào cũng như vậy -- đặc biệt là với những vũ khí phụ.

Các khu đô thị

Nói đến từ "bãi mìn", người ta thường nghĩ đến những vùng nông thôn, nhưng một trong những bãi mìn nguy hiểm nhất và khó xử lý nhất lại nằm ở các khu đô thị. Trong hầu hết các trường hợp, sự hiện diện của các tòa nhà, các bức tường, các hàng rào, hệ thống giao thông trên và dưới mặt đất, những ngõ nhỏ hay đường phố khiến cho người ta không thể sử dụng được các thiết bị cơ giới. Những chướng ngại này -- với hàm lượng kim loại cao, với từ trường từ nhựa vinyl, điện và từ -- cũng khiến hầu hết các kỹ thuật dò mìn tự động trở nên bất lực. Bên trong các tòa nhà, nơi gần như bất cứ một loại bẫy mìn nào cũng có thể được sử dụng, các kỹ thuật dỡ mìn cũng có nhiều điểm chung với các qui trình chống khủng bố hơn là với các thủ tục dỡ mìn truyền thống. Ở Afghanistan, việc các tòa nhà bị đổ sụp và việc gài mìn sau đó đã tạo ra nhiều tầng mìn -- nhiều khi ở độ sâu vài feet.

Một yếu tố cần lưu ý nữa là cơ sở hạ tầng – mà đúng hơn là việc thiếu cơ sở hạ tầng. Các thiết bị liên lạc và sửa chữa bị hạn chế rất nhiều ở các nước đang phát triển có số lượng mìn lớn. Người ta cũng cho rằng các mạng lưới đường bộ và đường sắt hiện nay được lắp đặt ở mọi nơi trên thế giới để có thể vận chuyển được các thiết bị nặng, nhưng ở một số vùng, nhiều con đường không thể qua lại được. Ngay cả khi có những tuyến đường thích hợp thì cũng rất ít cây cầu có thể chịu được trọng tải lớn hơn những xe tải hạng nhẹ. Do đó khả năng vận chuyển dễ dàng, tính khả thi và tính bền vững là những yếu tố quan trọng khi sử dụng những thiết bị dỡ mìn ở những vùng xa xôi.

TÓM TẮT

Bất cứ một vấn đề nào trong số những vấn đề chúng ta gặp phải trong công tác dỡ mìn cũng có thể làm nhiệm vụ này trở nên phức tạp hơn – và những vấn đề mà tôi nêu trên đây chỉ là một phần nhỏ. Tiếc là ở bất kỳ khu vực nào trên thế giới thực, một số vấn đề có vẻ như bị coi nhẹ, dẫn đến tình trạng hiện nay là chúng ta có một loạt các bãi đầy mìn, UXO và dây mìn rất phức tạp và khó xác định, ở những địa hình phức tạp với những chướng ngại nhân tạo và tự nhiên. Sẽ không bao giờ có được một giải pháp duy nhất cho vấn đề này, bởi vì chúng ta phải giải quyết không chỉ một vấn đề.

Với những khó khăn thực tế mà những người gỡ mìn gặp phải, một điều nổi lên là, trong trường hợp thuận lợi nhất, thì hầu hết những công nghệ mà chúng ta đang áp dụng sẽ chỉ được áp dụng một cách hạn chế. Đáng buồn là một số công trình nghiên cứu đã được tiến hành chệch hướng đến nỗi những công sức chúng ta bỏ ra là hoàn toàn lãng phí. Việc dò những quả mìn hàm lượng kim loại tối thiểu, được nhiều người coi là trọng tâm trong công tác gỡ mìn, chỉ là một trong số rất nhiều vấn đề mà chúng ta phải giải quyết, và việc dỡ mìn ở những khu đất bằng phẳng, dễ tiếp cận thường là công việc đơn giản. Trong khi đó, những quả mìn trên mặt đất, dây mìn, độ dốc lớn, việc cây cối mọc quá rậm rạp, và chướng ngại nước thường chẳng mấy khi xuất hiện trong những điểm thử nghiệm và trình diễn thiết bị dỡ mìn.

Một trong những trở ngại lớn nhất trong việc nâng cao hiệu quả của việc dỡ mìn hiện nay và trong tương lai là sự coi nhẹ của mọi người xuất phát từ những lối suy nghĩ đã ăn sâu bám rễ. Cuối cùng thì đã có sự trao đổi bàn bạc có hiệu quả giữa những người làm công tác khoa học với những người trực tiếp gỡ mìn để bảo đảm rằng các vấn đề đã được xem xét kỹ lưỡng và những giải pháp đưa ra là khả thi. Sẽ không bao giờ có được một giải pháp chung đơn giản cho việc dỡ mìn, nhưng chúng ta vẫn có thể liên tục cải thiện được các thiết bị và kỹ thuật. Điều cốt yếu đối với quá trình này là chúng ta phải hiểu rằng mối đe dọa từ những qủa mìn không chỉ dừng lại ở những vật nhỏ bằng chất dẻo vùi sâu dưới lớp đất của những sân chơi.

Quan điểm đưa ra trong bài viết này không nhất thiết phản ánh quan điểm hay chính sách của Chính phủ Hoa Kỳ.

CAMPUCHIA: GIẢM THƯƠNG VONG, ĐỂ ĐẤT LẠI ĐƯỢC SỬ DỤNG CÓ HIỆU QUẢ

VẤN ĐỀ MÌN

Ba mươi năm xung đột gắn liền với những biến cố chính trị, chiến tranh, và tranh chấp biên giới quốc tế đã biến Campuchia trở thành một trong những nước chịu ảnh hưởng nặng nề nhất của mìn và vũ khí chưa nổ (UXO). Mỗi tháng có khoảng 60-70 vụ tai nạn liên quan đến mìn được ghi nhận - một trong những con số cao nhất trên thế giới. Mìn và aUXO đã khiến hơn 30.000 người bị thương ở Campuchia, và trong năm 2002, 98% các thương vong do mìn là thường dân. Trung tâm Hành động Mìn Campuchia CMAC đã ước tính rằng có tới hơn một triệu quả mìn đang làm hỏng 2,000 km vuông đất ở Campuchia, và cũng nêu ra rằng mìn và UXO đã làm hỏng 45,5% trong số 6.422 ngôi làng mà trung tâm đã tiến hành khảo sát điều tra.

Vùng tây bắc, nơi có nhiều mìn nhất, là khu vực xảy ra nhiều thương vong nhất và do đó cũng là nơi được ưu tiên nhiều nhất trong công tác dỡ mìn. Ngoài ra, hai tỉnh ở miền trung và nam Campuchia cũng có những khu vực lớn bị nghi là có mìn. Mìn là một mối đe dọa đối với việc phát triển kinh tế xã hội, hạn chế cơ hội sống của người dân Campuchia ở những vùng nông thôn và khiến cho việc tiếp cận những nguồn lực và phương tiện sống như nước, đường xá, cầu cống và đất canh tác trở nên khó khăn và nguy hiểm. Một số vùng có mìn của Campuchia vẫn đang chờ những hoạt động dỡ mìn bắt đầu. Ước tính lạc quan nhất là chương trình dỡ mìn ở nước này vẫn sẽ phải cần thêm năm năm viện trợ nữa từ Hoa Kỳ và các quốc gia tài trợ khác trước khi nước này có thể hoàn toàn tự lực cánh sinh về kỹ thuật, kỹ năng vận hành và nguồn tài chính.

ĐỐI TÁC HOA KỲ

Từ năm tài khóa 1993, Campuchia đã nhận được hơn 31 triệu đô-la viện trợ dỡ mìn nhân đạo của Hoa Kỳ. Số tiền viện trợ này cộng với trợ giúp tài chính từ Quỹ Uỷ thác của UNDP và các quốc gia tài trợ khác đã giúp cho Campuchia có được những thiết bị và đào tạo trong công tác dỡ mìn. Phần lớn số tiền viện trợ cho công tác dỡ mìn được trao cho CMAC, HALO Trust và Tập đoàn Tư vấn Mìn MAG. Chỉ riêng trong năm tài khóa 2003, Hoa Kỳ đã cấp khoảng 3,2 triệu đô-la viện trợ dỡ mìn không hoàn lại cho các tổ chức này để phục vụ công tác dỡ mìn ở Campuchia.

NHỮNG QUAN TÂM CỦA CHƯƠNG TRÌNH

Mặc dù chương trình dỡ mìn nhân đạo ở Campuchia đã tiến hành được nhiều năm, nhưng số thương vong do mìn vẫn còn ở mức cao không thể chấp nhận được. Tỉ lệ thương vong giảm đi nhanh trong những năm đầu của chương trình lại không tiếp tục giảm trong vòng ba năm trở lại đây. Điều này một phần là do không đủ kinh phí cho công tác giáo dục mọi người về rủi ro từ mìn, do dân số tăng lên, và do những người tái định cư trong nước và người tị nạn từ nước ngoài trở về, và nhiều yếu tố

khác. CMAC sẽ cố gắng thay đổi tình trạng này bằng cách tăng cường các chương trình giáo dục về mối nguy hiểm từ mìn trong những năm tới.

Việc thiếu kinh phí luôn là một vấn đề. Cách đây ba năm ở Campuchia đã xảy ra khủng hoảng tài chính và chương trình dỡ mìn đã phải cho một số lớn nhân viên nghỉ việc. Mặc dù vấn đề này đến nay đã được khắc phục về cơ bản, song việc có thêm kinh phí dài hạn vẫn là mối quan tâm chính. Hoa Kỳ đã đóng một vai trò đầu tầu quan trọng trong việc thuyết phục các quốc gia tài trợ viện trợ trực tiếp cho CMAC. Hoa Kỳ cũng nhấn mạnh rằng cần phải có sự giám sát tại chỗ nhằm theo dõi chất lượng hoạt động của CMAC.

THÀNH QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Chương trình hành động dỡ mìn của chính phủ Hoa Kỳ ở Campuchia luôn cố gắng giảm con số thương vong, tạo điều kiện để người tị nạn trở về, để những người bị mất nhà cửa trở về nơi ở của họ, tăng cường sự ổn định và khuyến khích sự hợp tác và tham gia của cộng đồng quốc tế. Chương trình đang đạt được những thành tựu này bằng cách hỗ trợ nhiều sáng kiến trong công tác dỡ mìn. Bên cạnh việc đào tạo và cung cấp thiết bị cho những nhân viên dỡ mìn người bản xứ, các tổ chức dỡ mìn khác nhau như CMAC, HALO Trust, MAG (Tập đoàn Tư vấn Mìn), và RCAF (Quân đội Hoàng gia Campuchia), với sự cộng tác của Hoa Kỳ, đã dọn sạch tổng cộng 122 triệu mét vuông đất ở Campuchia.

Theo Báo cáo Theo dõi Mìn năm 2003, 25% số thương vong do mìn năm 2002 yêu cầu phải phẫu thuật cưa tay hoặc chân. Cơ quan Phát triển Quốc tế Mỹ (USAID) đã đầu tư hơn 7 triệu đô-la vào các chương trình cung cấp chân tay giả và phục hồi chức năng của Campuchia dành cho những người sống sót sau tai nạn do mìn gây ra. Kể từ năm 1996, tài trợ của USAID đã không những giúp cho các chương trình chân tay giả và phục hồi chức năng của Campuchia cung cấp sự hỗ trợ để gần 10.000 nạn nhân của mìn và những người thiểu năng khác có thể đi lại được, mà còn giúp cho Uỷ ban Hành động Thiểu năng, một tổ chức bán độc lập được Chính phủ Hoàng gia Campuchia uỷ nhiệm với nhiệm vụ quản lý tất cả các chương trình liên quan tới những người tàn tật.

Từ tháng 5 năm 2001 đến tháng 4 năm 2003, tiền viện trợ của Chính phủ Hoa Kỳ đã tạo điều kiện để dỡ bỏ 2.500 quả mìn và dọn sạch gần 2,7 triệu mét vuông đất. Thêm vào đó, sự hỗ trợ của Hoa Kỳ đã cấp tiền để mua những thiết bị dỡ mìn, các vật dụng bảo vệ cho các nhân viên dỡ mìn, đào tạo cho đội quân dỡ mìn bằng tay, và tiến hành các cuộc điều tra về tác động của mìn. Các trang thiết bị nặng do Hoa Kỳ tài trợ, bao gồm máy kéo, máy cắt cỏ, và máy đập cỡ nhỏ, đang tiếp tục giúp cho những nhân viên dỡ mìn một cách đắc lực, đẩy nhanh tiến độ hoạt động của họ lên thêm 60%. Một mục tiêu chủ yếu của chương trình của Hoa Kỳ tại Campuchia là tiếp tục xây dựng năng lực cho phía nước chủ nhà để đáp ứng những yêu cầu trong công tác dỡ mìn.

Tuy nhiên, thước đo thực sự về những hoạt động dỡ mìn ở Campuchia không chỉ được phản ánh ở tổng số diện tích đất được dọn sạch. Lợi ích thực sự phải được đo lường bằng số người Campuchia lại được tiếp cận đất đai một cách an toàn để tái định cư và tiến hành hoạt động sản xuất. Những mảnh đất trước kia từng bị bom mìn rải rác khắp nơi thì nay có thể được sử dụng vào nông nghiệp, để xây đường sá, xây trung tâm y tế và trường học, đem lại lợi ích cho toàn đất nước.

CƠ QUAN HÀNH ĐỘNG DỠ MÌN CỦA LIÊN HỢP QUỐC

Cơ quan Hành động Dỡ mìn của Liên Hợp Quốc (UNMAS) được thành lập vào tháng 10 năm 1997 với tư cách là trọng tâm của hoạt động dỡ mìn. UNMAS chịu trách nhiệm điều phối tất cả mọi khía cạnh của hoạt động dỡ mìn trong hệ thống Liên Hợp Quốc, gồm cả hỗ trợ cho hoạt động dỡ mìn trong những trường hợp nhân đạo khẩn cấp và hoạt động gìn giữ hòa bình.

UNMAS hoạt động trong những lĩnh vực sau:

- Xây dựng và điều phối chính sách, bao gồm việc xây dựng những nguyên tắc chỉ đạo và chiến lược cho tất cả các vấn đề liên quan tới mìn, với sự tham vấn của các bên có liên quan, gồm cả các tổ chức phi chính phủ (NGOs).

- Đánh giá và giám sát vấn đề mìn và các vũ khí chưa nổ ở các nước bị ảnh hưởng và xác định nhu cầu về hỗ trợ quốc tế của các nước đó. Các hình thức giám sát và phái đoàn tìm hiểu tình hình khác nhau đã được áp dụng để thực hiện trách nhiệm này.

- Quản lý thông tin thông qua việc phát triển Hệ thống Thông tin Mìn Điện tử, gọi tắt là E-Mine (xem bên dưới), và thông qua sự hỗ trợ để tiếp tục phát triển Hệ thống Quản lý Thông tin cho Hoạt động dỡ mìn (IMSMA) của Trung tâm Dỡ mìn Quốc tế Geneva (GICHD). Hệ thống này đang được thiết lập ở ngày càng nhiều nước và nhiều chương trình, cung cấp một công cụ hiệu quả để điều phối thông tin về vấn đề mìn của địa phương, khu vực và quốc gia.

- Quản lý chất lượng và công nghệ thông qua việc phát triển, bảo trì và phát huy những tiêu chuẩn an toàn và kỹ thuật cho hoạt động dỡ mìn (xem Những tiêu chuẩn cho Hoạt động dỡ mìn Quốc tế dưới đây) với sự cộng tác của GICHD.

- Vận động và thực thi các thông lệ tiêu chuẩn. UNMAS là một tổ chức vận động tích cực cho Công ước Cấm Mìn sát thương và Nghị định thư sửa đổi lần thứ hai của Công ước về Các loại Vũ khí Thông thường (CCW).

CÁC TIÊU CHUẨN CỦA HOẠT ĐỘNG DỠ MÌN QUỐC TẾ

UNMAS là cơ quan thuộc Ban thư ký Liên Hợp Quốc, chịu trách nhiệm xây dựng và duy trì những tiêu chuẩn cho Hoạt động Dỡ mìn Quốc tế (IMAS). Những tiêu chuẩn này thiết lập nên những nguyên tắc cần phải được tuân thủ nhằm cải thiện độ an toàn và hiệu quả của các chương trình hoạt động dỡ mìn. Những tiêu chuẩn này không mang tính bắt buộc trừ phi chúng được áp dụng ở cấp chương trình quốc gia. Các chính phủ của những nước chịu ảnh hưởng của mìn có thể điều chỉnh những tiêu chuẩn này cho phù hợp với các yêu cầu, các qui định và tập quán của nước mình. Các nhà tài trợ có thể sử dụng những tiêu chuẩn này như những yêu cầu trong hợp đồng tối thiểu khi quyết định phân

bổ nguồn lực cho các dự án và chương trình hoạt động dỡ mìn, và Liên Hợp Quốc và các tổ chức phi chính phủ có thể sử dụng các tiêu chuẩn quốc tế này như những nguyên tắc chỉ đạo nhằm thực thi một cách an toàn và có hiệu quả các hoạt động dỡ mìn trên thực tế.

Những tiêu chuẩn đầu tiên cho các hoạt động dỡ mìn nhân đạo được UNMAS ban hành thay mặt cho Liên Hợp Quốc vào tháng 3 năm 1997. Năm 1998, Trung tâm Dỡ mìn Nhân đạo Quốc tế Geneva (GICHD) được Liên Hợp Quốc uỷ nhiệm để tiến hành tổng kết đánh giá những tiêu chuẩn này, có tính đến những bài học rút ra và những qui trình mới. Những Tiêu chuẩn Dỡ mìn Quốc tế sau đó đã được ban hành vào tháng 10 năm 2001. Chúng phù hợp với một số các qui định, công ước và hiệp ước quốc tế, đặc biệt là với Công ước Cấm mìn Sát thương và Nghị định thứ sửa đổi lần thứ hai của CCW. Những qui định này dần dần sẽ đề cập đến những lĩnh vực liên quan đến hoạt động dỡ mìn mà trước đó chúng ta còn chưa đề cập đến, chẳng hạn như việc giáo dục cho mọi người về mối nguy hiểm của mìn, hay việc dỡ mìn bằng các phương tiện cơ giới, hay dùng chó để dò mìn.

HỆ THỐNG QUẢN LÝ THÔNG TIN CHO HOẠT ĐỘNG DỠ MÌN VÀ MẠNG LƯỚI THÔNG TIN MÌN ĐIỆN TỬ

Quản lý thông tin là một lĩnh vực quan trọng của hoạt động dỡ mìn. Điều này đóng vai trò quan trọng là vì vấn đề mìn có một phạm vi rất rộng, và có liên quan đến rất nhiều các vấn đề và tổ chức khác nhau. UNMAS chịu trách nhiệm điều phối việc thu thập, phân tích và truyền bá thông tin liên quan đến mìn, cũng như chịu trách nhiệm xây dựng các hệ thống quản lý thông tin về hoạt động dỡ mìn. Tổ chức này đã tham gia ký kết một hiệp định hợp tác với GICHD nhằm hỗ trợ trách nhiệm này và phát triển một Hệ thống Quản lý Thông tin cho Hoạt động Dỡ mìn (IMSMA) dành cho các chương trình trên thực địa. Theo thỏa thuận này, GICHD sẽ chịu trách nhiệm về việc xây dựng phần mềm cho IMSMA, thực thi và đào tạo trên thực địa, hỗ trợ kỹ thuật, và quản lý dự án. Còn UNMAS thì sẽ chịu trách nhiệm hướng dẫn cho Trung tâm trong việc xác định các chính sách, phạm vi, nội dung, chức năng và các yêu cầu triển khai tổng thể của IMSMA.

Một công cụ quản lý thông tin quan trọng khác là Mạng lưới Thông tin Mìn Điện tử (E-MINE). E-MINE là một trang web dành cho công chúng và có thể truy cập tự do với địa chỉ www.mineaction.org. Trang web này được thiết kế nhằm hỗ trợ cho các hoạt động trên hiện trường thông qua việc truyền bá thông tin và tài liệu kỹ thuật, cũng như việc điều phối và huy động nguồn lực toàn cầu.

KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ NHANH

Trong những tình huống nhân đạo và các hoạt động gìn giữ hòa bình, UNMAS chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sẽ có sự phản ứng thống nhất của Liên Hợp Quốc trong hoạt động dỡ mìn. Thông thường thì điều này đòi hỏi phải triển khai nhân sự nhanh chóng, sau đó là thiết bị, nhằm bảo đảm rằng sự ứng phó này được điều phối một cách có hiệu quả. Cùng với các cơ quan khác của Liên Hợp Quốc và các tổ chức phi chính phủ và các đối tác khác, UNMAS đang xây dựng một Kế hoạch Ứng phó Nhanh, kế hoạch này sẽ đáp ứng yêu cầu trong những tình huống khẩn cấp và các tình huống khác khi cần có sự triển khai nhân lực, thiết bị và khả năng dỡ mìn nhanh chóng.
61

CÁC NƯỚC/KHU VỰC ĐƯỢC UNMAS HỖ TRỢ

UNMAS hợp tác với tất cả các cơ quan và bộ phận của Liên Hợp Quốc có liên quan đến những tình huống nhân đạo khẩn cấp và các hoạt động gìn giữ hòa bình, đặc biệt là với UNDP (Chương trình Phát triển Liên Hợp Quốc), UNICEF (Quĩ Nhi đồng Liên Hợp Quốc), và UNOPS (Văn phòng Liên Hợp Quốc về Dịch vụ Dự án), và với một số các tổ chức phi chính phủ quốc gia và quốc tế chuyên về hoạt động dỡ mìn. UNMAS đã quản lý cùng với UNPOS một chương trình thành công ở Kosovo ngay từ khi chương trình mới bắt đầu vào năm 1999 cho đến khi chương trình kết thúc vào tháng 12 năm 2001.

Tính đến tháng 1 năm 2003, UNMAS đang hỗ trợ các hoạt động dỡ mìn ở các nước Afghanistan, Cộng hòa Dân chủ Công gô, Khu An ninh Tạm thời giữa Ethiopia và Eritrea, ở Kosovo (FRY), ở Nam Libăng, Sudan, và Cộng hòa Macedonia thuộc Nam Tư cũ.

Nguồn: Trang Web của Cơ quan Hoạt động Dỡ mìn Liên Hợp Quốc tại địa chỉ www.mineaction.org.

SÁCH BÁO

Xin lưu ý rằng Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ không chịu trách nhiệm về nội dung và sự tồn tại của các tư liệu được liệt kê dưới dây, trách nhiệm này chỉ thuộc về những người cung cấp.

Bell, Martin; Gallimore, Andrew; Monin, Lydia. *THE DEVIL'S GARDENS: A HISTORY OF LANDMINES*. London: Pimlico, 2002. 234p.

Bloomfield, Lincoln P., Jr. DETRITUS OF CONFLICT: THE U.S. APPROACH TO THE HUMANITARIAN PROBLEM POSED BY LANDMINES AND OTHER HAZARDOUS REMNANTS OF WAR (*Seton Hall Journal of Diplomacy and International Relations*, vol. 4, no. 1, Spring 2003, pp. 27-41)

Geneva International Center for Humanitarian Demining. *A GUIDE TO MINE ACTION: UNDERSTANDING LANDMINES AND UNEXPLODED ORDNANCE*. Geneva: The Center, 2003. 209p.

Horwood, Christopher. IDEOLOGICAL AND ANALYTICAL FOUNDATIONS OF MINE ACTION: HUMAN RIGHTS AND COMMUNITY IMPACT (*Third World Quarterly: Journal of Emerging Areas*, vol. 24, no. 5, October 2003, pp. 939-954)

International Campaign to Ban Landmines. *LANDMINE MONITOR REPORT 2003: TOWARD A MINE-FREE WORLD*. Washington: The Campaign, 2003. 826p.

International Committee of the Red Cross. *MINE ACTION 2002: SPECIAL REPORT*. Geneva: The Committee, 2003. 54p.

King, Colin, editor. *JANE'S MINES AND MINE CLEARANCE: YEARBOOK 2003-2004*. Coulsdon, UK; Alexandria, VA: Jane's Information Group, 2003.

Lange, Jenny. THE U.S. HUMANITARIAN MINE ACTION PROGRAM IN IRAQ (*Journal of Mine Action*, no. 7.2, August 2003, pp. 73-75)

MacDonald, Jacqueline and others. *ALTERNATIVES FOR LANDMINE DETECTION*. Santa Monica, CA: RAND, 2003. 336p.

Mansfield, Ian. THE ROLE OF THE MILITARY IN MINE ACTION (*Disarmament Forum: Disarmament, Development and Mine Action*, no. 3, 2003, pp. 35-42)

The National Committee on American Foreign Policy. *LANDMINES: CLEARING THE WAY*. St. James, NY: Huntington Associates, 2002.

PARTNERS FIND STATE DEPARTMENT SUPPORT HELPFUL (*Mine Action Messenger*, vol. 1, no. 1, August 2003, p. 1)

Peartree, C. Edward; Slack, Michael D. DESTROYING EXCESS SMALL ARMS: UNITED STATES POLICY AND PROGRAMS (*The DISAM Journal of International Security Assistance Management*, vol. 25, nos. 1 and 2, Fall 2002/Winter 2003, pp. 94-97)

Spun, Brandon. LANDMINES STILL WAITING TO EXPLODE (*Insight on the News*, vol. 18, no. 20, June 3, 2002, pp. 24-25)

Troth, Jeff. DEMINING OMAN: THIRD U.S. ARMY SOLDIERS HELP MAKE THE NATION SAFER (*Engineer*, vol. 32, no. 1, February 2002, pp. 30-31)

U.N. Mine Action Service. *LANDMINES: THE WORLD TAKES ACTION*.
New York: The Service, 2002.

U.S. Agency for International Development. *PATRICK J. LEAHY WAR VICTIMS FUND: PORTFOLIO SYNOPSIS*. Washington: The Agency, 2002. 71p.

U.S. Department of Defense. *ORDATA II: ENHANCED INTERNATIONAL DEMINERS' GUIDE TO UXO IDENTIFICATION, RECOVERY, AND DISPOSAL*. Indian Head, MD: Naval Explosive Ordnance Disposal Technology Division, 2000.

U.S. Department of State. *HIDDEN KILLERS: THE WORLD'S LANDMINE PROBLEM*. Washington: The Department, 2001. 11p.

U.S. Department of State. *TO WALK THE EARTH IN SAFETY: THE UNITED STATES COMMITMENT TO HUMANITARIAN DEMINING*. Washington: The Department, September 2002. 62p.

CÁC TRANG WEB

Xin lưu ý rằng Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ không chịu trách nhiệm về nội dung và sự tồn tại của các tư liệu được liệt kê dưới dây, trách nhiệm này chỉ thuộc về những người cung cấp.

CÁC TRANG WEB CỦA CHÍNH PHỦ HOA KỲ

U.S. Agency for International Development: Humanitarian Assistance:
Leahy War Victims Fund
http://www.usaid.gov/our_work/humanitarian_assistance/the_funds/lwvf/index.html

U.S. Centers for Disease Control and Prevention: Landmine Injury Prevention
http://www.cdc.gov/programs/global3.htm

U.S. Department of Defense: Defense Security Cooperation Agency: Office of Humanitarian Assistance and Mine Action
http://www.dsca.osd.mil/programs/HA/HA.htm

U.S. Department of Defense: Humanitarian Demining Training Center: U.S. Humanitarian Mine Action Programs
http://www.wood.army.mil/hdtc/ushma.html

U.S. Department of State: Bureau of Political-Military Affairs: Office of Weapons Removal and Abatement
http://www.state.gov/t/pm/wra/

CÁC TRANG WEB KHÔNG CỦA CHÍNH PHỦ HOA KỲ

The Asia Foundation
http://www.asiafoundation.org/

CARE: Landmines: The Hidden Menace
http://www.careusa.org/newsroom/specialreports/land_mines/index.asp

Clear Path International
http://www.clearpathinternational.org/

Geneva International Center for Humanitarian Demining
http://www.gichd.ch/

The HALO Trust
http://www.halotrust.org/

Humpty Dumpty Institute: Mine Action
http://www.humptydumpty.net/nmag.asp

International Committee of the Red Cross: Landmines
http://www.icrc.org/eng/mines

Landmine Survivors Network
http://www.landminesurvivors.org/

Landmines Struggle Center
http://www.lsce98.8m.com/lsce98/index.html

The Marshall Legacy Institute
http://www.marshall-legacy.org/index.html

Mine Action Information Center at James Madison University
http://maic.jmu.edu/

NATO Partnership for Peace Trust Fund
http://www.nato.int/pfp/trust-fund.htm

OneWorld.net: Landmines
http://www.oneworld.net/article/archive/97/

Operation Landmine: A Project of Operation USA
http://www.opusa.org/oplandmine.html

Rotary International: Rotarians Discuss Ways to Address Landmines Scourge
http://www.rotary.org/newsroom/newsbasket/2002/021002/

U.N. Mine Action Service: E-Mine
http://www.mineaction.org/

U.N./USA Adopt-a-Minefield
http://www.landmines.org/

Trung tâm Hoa Kỳ
Phòng Thông tin-Văn hóa, Đại sứ quán Hoa Kỳ

Tầng 1, Rose Garden Tower, 170 Ngọc Khánh, Hà Nội
Tel: (04) 3850-5000; Fax: (04) 3850-5048; Email: HanoiAC@state.gov
http://vietnam.usembassy.gov